

**CÔNG TY CP CAO SU SAO VÀNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: *99* /CV-HĐQT

Hà nội, ngày *18* tháng *5* năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
CỦA UBCK NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP HCM**

**Kính gửi : - Ủy ban chứng khoán nhà nước;  
- Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh;  
- Các cổ đông.**

Tên đơn vị : **CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SAO VÀNG**

Mã chứng khoán: **SRC**, Sàn giao dịch: **HOSE**

Trụ sở chính: Số 231 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại: 04.38584634, Fax: 04.35580383

Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Thanh Tùng

Địa chỉ : Số nhà C2 Khu nhà sỹ quan Bộ Tổng tham mưu, Phường Mỹ đình 1, Quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội.

Điện thoại di động : 0913082546, cơ quan: 024.38584634.

Loại thông tin công bố:  24h  72h  Yêu cầu  Bất thường  Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Nghị quyết HĐQT số 98/NQ-HĐQT ngày 18/5/2020 về việc thông qua dự thảo các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ( Dự thảo các Báo cáo, Tờ trình, Biên bản họp Đại hội, Nghị quyết Đại hội... đính kèm).

Thông tin này được đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty từ ngày 18/05/2020 tại website: **www.src.com.vn**.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Đăng website C.ty;
- Lưu HĐQT, VT.

**Người được ủy quyền công bố thông tin**

(kỵ, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



**Nguyễn Thanh Tùng**



Số: 98/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 18 tháng 05 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT**

(V/v thông qua các văn bản trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2020)

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SAO VÀNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCNVN thông qua ngày 26/11/2014, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2015;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Sao vàng được Đại hội đồng cổ đông bất thường lần thứ nhất năm 2019 thông qua ngày 16/12/2019;
- Căn cứ văn bản xin ý kiến các thành viên HĐQT ngày 12/05/2020.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Thống nhất thông qua các Dự thảo Văn bản, Báo cáo, Tờ trình để trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020 với các nội dung sau:

- + Quy chế tổ chức Đại hội, chương trình Đại hội, Quy chế bầu cử TV. HĐQT và các mẫu biểu;
- + Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán;
- + Báo cáo của HĐQT đánh giá công tác SXKD 2019, định hướng năm 2020;
- + Báo cáo của TGD về SXKD năm 2019 các giải pháp thực hiện năm 2020;
- + Báo cáo của BKS năm 2019;
- + Tờ trình về việc phân chia lợi nhuận và cổ tức năm 2019; Lợi nhuận và cổ tức dự kiến năm 2020;
- + Báo cáo về thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký Công ty năm 2019; Tờ trình về thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký Công ty năm 2020;
- + Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế quản trị công ty;
- + Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2020;
- + Tờ trình miễn nhiệm, bầu bổ sung TV. HĐQT;
- + Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

(có chi tiết kèm theo)

**Điều 2.** Giao Tổng giám đốc hoàn thiện các Báo cáo, Tờ trình để HĐQT báo cáo tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2020 xem xét quyết định, đồng thời triển khai các công tác chuẩn bị để tổ chức Đại hội.

**Điều 3.** Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký. Các thành viên HĐQT và Ban điều hành có trách nhiệm thi hành.

**Nơi nhận:**

- Thành viên HĐQT;
- Trưởng BKS; BDH
- Lưu HĐQT.





Hà Nội, ngày 18 tháng 05 năm 2020

Số: 88 /GM-HĐQT

**GIẤY MỜI  
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020  
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SAO VÀNG (SRC)**

Kính gửi Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 được tổ chức như sau:

- Thời gian: 08 giờ 00 phút, Thứ Hai ngày 08/06/2020.**
- Địa điểm:** Trụ sở Công ty, Số 231 Nguyễn Trãi, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Hà Nội.
- Thành phần tham dự:**  
Tất cả cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty có tên trong danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt ngày 14/05/2020 và người được cổ đông ủy quyền hợp lệ.
- Nội dung Đại hội:**
  - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán;
  - Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2019 và định hướng năm 2020;
  - Báo cáo của Tổng Giám Đốc về kết quả SXKD năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020;
  - Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020;
  - Thông qua Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2020;
  - Thông qua việc phân chia lợi nhuận và cổ tức năm 2019; lợi nhuận và cổ tức dự kiến năm 2020;
  - Thông qua thù lao năm 2019 và thù lao dự kiến năm 2020 của HĐQT, BKS, Thư ký công ty;
  - Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị Công ty;
  - Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung TV HĐQT nhiệm kỳ 2016 - 2021;
  - Nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (nếu có).
- Những vấn đề cần lưu ý:**
  - Đề đảm bảo cho công tác tổ chức Đại hội được thuận lợi, đề nghị Quý cổ đông xác nhận tham dự hoặc ủy quyền (nếu có), gửi cho Ban tổ chức trước 16 giờ 30 phút ngày 05/06/2020. Thư gửi đến Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng (Số 231 Đường Nguyễn Trãi, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Hà Nội); hoặc email [phuc.pd@src.com.vn](mailto:phuc.pd@src.com.vn); hoặc fax **0243.8583.644**; hoặc điện thoại: **0913 322 877**.
  - Cổ đông nhận tài liệu họp bản giấy, vui lòng liên hệ: Bà Phạm Thị Thu Thủy - Chuyên viên, Phòng Tổ chức hành chính; Điện thoại: **097 557 3264**.
  - Khi tham dự Đại hội, đề nghị Quý cổ đông mang theo Bản gốc CMND/CCCD/Hộ chiếu và Giấy ủy quyền bản gốc có đủ chữ ký của Bên ủy quyền và Bên nhận ủy quyền (nếu có);
  - Tài liệu Đại hội được đăng tải và cập nhật tại Mục Cổ đông trên website Công ty: [www.src.com.vn](http://www.src.com.vn);
  - Mọi chi phí đi lại và ăn ở do Quý cổ đông tự chi trả;
  - Cổ đông/nhóm cổ đông sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị; hoặc kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông (nếu có), gửi về Ban tổ chức trước 16 giờ 30 phút ngày 03/06/2020.

Nơi nhận:

- Cổ đông CTCP Cao su Sao Vàng;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Tổng giám đốc Công ty;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**PHẠM HOÀNH SƠN**





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

**GIẤY ĐĂNG KÝ DỰ HỢP HOẶC ỦY QUYỀN  
THAM DỰ HỢP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020**

**Kính gửi: Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng**

**A. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG:**

Tên cổ đông: .....  
Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức): .....  
CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKDN số: ..... cấp ngày ..... tại .....  
Địa chỉ: .....  
Tổng số cổ phần đại diện hoặc sở hữu: ..... cổ phần  
(Bằng chữ: ..... cổ phần)  
(Cổ đông chọn một trong hai mục dưới đây, đánh dấu vào ô thích hợp)

1. ĐĂNG KÝ DỰ HỢP

2. ỦY QUYỀN THAM DỰ

**B. THÔNG TIN BÊN NHẬN ỦY QUYỀN:**

Tên cá nhân/tổ chức: ..... Mã cổ đông (nếu có) .....  
CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKDN số: ..... cấp ngày ..... tại .....  
Địa chỉ: .....  
Số cổ phần nhận ủy quyền: ..... cổ phần  
(Bằng chữ: ..... cổ phần)

**Lưu ý:** Trong trường hợp cổ đông không thể tham dự và không ủy quyền được cho người khác, quý cổ đông có thể ủy quyền cho thành viên HĐQT của công ty theo danh sách dưới đây:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Đánh dấu chọn	Số CP ủy quyền
1	Ông Phạm Hoàn Sơn	Chủ tịch HĐQT		
2	Ông Nguyễn Việt Hùng	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc		
3	Ông Lâm Thái Dương	Thành viên HĐQT		
4	Ông Nguyễn Văn Hùng	Thành viên HĐQT		
5	Ông Nguyễn Văn Thành	Thành viên HĐQT		

(Vui lòng đánh dấu "X" hoặc "V" bên cạnh tên thành viên mà quý cổ đông chọn ủy quyền và chỉ ủy quyền cho tối đa 01 người. Trường hợp cổ đông là tổ chức được phép ủy quyền hợp lệ cho nhiều người, đề nghị ghi rõ số lượng cổ phần ủy quyền cho từng người nhận ủy quyền).

**C. NỘI DUNG ỦY QUYỀN:**

- Bên nhận ủy quyền được thay mặt cho Bên ủy quyền tham dự và biểu quyết, bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng.
- Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và Điều lệ Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng và không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

**Lưu ý:**

- Bên nhận ủy quyền không được ủy quyền lại cho bên thứ ba tham dự Đại hội;
- Nếu bên ủy quyền hoặc bên nhận ủy quyền là tổ chức thì phải có chữ ký của đại diện pháp luật và dấu của tổ chức;
- Giấy ủy quyền này chỉ có giá trị khi là giấy ủy quyền Bản chính và có chữ ký sống của hai bên. Giấy ủy quyền này chỉ có giá trị tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng.

Ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm 2020

**Cổ đông/ Bên ủy quyền**  
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

**Bên nhận ủy quyền**  
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)



**DỰ THẢO**

Hà Nội, ngày 18 tháng 05 năm 2020

**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

Thời gian: 08h00, Thứ Hai ngày 08 tháng 06 năm 2020.

Địa điểm: Hội trường tầng 3, CTCP Cao su Sao Vàng, Số 231 Đường Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội.

Thời gian dự kiến	Nội dung chi tiết	Người thực hiện
07h00-08h00	Đăng ký tham dự Đại hội và phát Tài liệu họp, Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử	Ban Tổ chức
08h00-08h10	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách đại biểu; Khai mạc Đại hội	Ban kiểm tra tư cách đại biểu
08h10-08h20	Giới thiệu đoàn Chủ tịch, Thư ký Đại hội và thông qua Ban kiểm phiếu	Ban Tổ chức
08h20-08h30	Thông qua nội dung Chương trình Đại hội, Quy chế tổ chức và biểu quyết	Ban Tổ chức
08h30-09h45	• Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán;	Ông Nguyễn Thanh Tùng
	• Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2019, định hướng năm 2020;	Ông Phạm Hoàng Sơn
	• Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020;	Ông Nguyễn Việt Hùng
	• Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020;	Ông Trần Minh Tuấn
	• Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2020;	
	• Tờ trình về việc phân chia lợi nhuận và cổ tức năm 2019; Lợi nhuận và cổ tức dự kiến năm 2020;	Ông Nguyễn Thanh Tùng
	• Báo cáo thù lao năm 2019 và thù lao dự kiến năm 2020 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký công ty;	
• Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Quy chế quản trị công ty;	Ông Lâm Thái Dương	
09h45-10h15	Thảo luận về các báo cáo và các tờ trình; tiến hành bỏ phiếu biểu quyết	Ông Phạm Hoàng Sơn và đoàn chủ tịch
10h15-10h30	Nghỉ giải lao	
10h30-10h40	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết	Ban kiểm phiếu
10h40-10h50	Đọc tờ trình miễn nhiệm TV HĐQT và biểu quyết thông qua	Ông Nguyễn Việt Hùng
10h50-11h00	Thảo luận và Biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử bổ sung TV HĐQT.	Ông Phạm Hoàng Sơn
11h00-11h15	Công bố Danh sách ứng viên HĐQT và biểu quyết thông qua	Ông Lâm Thái Dương
11h15-11h40	Bỏ phiếu bầu cử và kiểm phiếu bầu cử. Thông báo kết quả bầu cử	Ban kiểm phiếu
11h40-11h50	Thư ký đọc dự thảo Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội	Ông Phan Duy Phúc
11h50-12h00	Biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội và tuyên bố bế mạc Đại hội	Ông Phạm Hoàng Sơn





Hà Nội, ngày 18 tháng 05 năm 2020

**DỰ THẢO**

**QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ BIỂU QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020  
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SAO VÀNG**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2015;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng được Đại hội đồng cổ đông bất thường lần thứ nhất năm 2019 thông qua tại ngày 16/12/2019.

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng được tổ chức và thực hiện theo Quy chế tổ chức và biểu quyết trong Đại hội như sau:

**Điều 1. Mục đích**

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên của Công ty cổ phần Cao su Sao Vàng diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các nghị quyết của ĐHĐCĐ thể hiện ý chí thống nhất của ĐHĐCĐ, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

**Điều 2. Đối tượng và phạm vi**

- **Đối tượng:** Tất cả các cổ đông theo danh sách được Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt ngày 14/05/2020 và người đại diện theo ủy quyền hợp lệ tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Cao su Sao Vàng (sau đây gọi là “Đại biểu”) đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- **Phạm vi áp dụng:** Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Cao su Sao Vàng diễn ra ngày 08/06/2020.

**Điều 3. Điều kiện tiến hành ĐHĐCĐ (Theo Điều 19 Điều lệ Doanh nghiệp)**

- Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có tổng số đại biểu dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Cuộc họp ĐHĐCĐ phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức họp ĐHĐCĐ lần thứ nhất. Cuộc họp ĐHĐCĐ triệu tập lần thứ hai chỉ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai. Trong trường hợp này, đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp, được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ nhất.

**Điều 4. Đại biểu tham dự ĐHĐCĐ**

**4.1. Điều kiện tham dự họp ĐHĐCĐ:**

Là cổ đông và đại diện theo ủy quyền hợp lệ của cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng theo danh sách cổ đông chốt tại ngày 14/05/2020 do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp. Trường hợp có hơn một (01) đại diện được ủy quyền tham dự theo quy định của pháp luật được quyền tham dự thì phải xác định rõ số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.



#### 4.2. **Quyền của các đại biểu đủ điều kiện khi tham dự ĐHĐCĐ:**

- (a) Tất cả các cổ đông của Công ty đều có quyền tham dự, thảo luận và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo Chương trình họp ĐHĐCĐ đã được thông qua theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
- (b) Trường hợp không thể tham dự ĐHĐCĐ, cổ đông có thể ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của mình. Trường hợp cổ đông là tổ chức có nhiều hơn một người đại diện được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần ủy quyền cho mỗi người đại diện. Việc ủy quyền này phải được lập thành văn bản theo mẫu Giấy ủy quyền của Công ty;
- (c) Sau khi đăng ký tham dự ĐHĐCĐ với Ban Kiểm tra tư cách đại biểu, mỗi cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông được nhận các Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử;
- (d) Cổ đông, đại diện được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký tham dự họp ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho đại biểu đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không bị ảnh hưởng.

#### 4.3. **Nghĩa vụ của các đại biểu khi tham dự ĐHĐCĐ:**

- (a) Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông khi tham dự họp ĐHĐCĐ phải mang theo bản gốc CMND/CCCD hoặc Hộ chiếu; bản gốc Giấy ủy quyền theo mẫu của Công ty hoặc văn bản giao đại diện vốn nhà nước, bản sao Đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức để xuất trình cho Ban kiểm tra tư cách đại biểu khi đăng ký tham dự họp ĐHĐCĐ và phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội theo quy định.
- (b) Tuân thủ các quy định tại Quy chế này.
- (c) Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp ĐHĐCĐ, tôn trọng kết quả làm việc tại cuộc họp ĐHĐCĐ.
- (d) Trang phục của đại biểu đến tham dự ĐHĐCĐ đảm bảo tính lịch sự, trang trọng.
- (e) Ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự, không hút thuốc lá trong phòng họp ĐHĐCĐ. Việc sử dụng điện thoại di động phải đảm bảo không ảnh hưởng đến quá trình diễn ra cuộc họp ĐHĐCĐ và những người tham dự họp xung quanh.
- (f) Không quay phim, chụp ảnh, ghi âm nếu không được sự đồng ý của Chủ tọa trong thời gian Đại hội diễn ra.
- (g) Không truyền tin ra ngoài dưới mọi hình thức cho đến khi có kết luận cuộc họp trừ trường hợp được sự cho phép của Chủ tọa Đại hội.
- (h) Khi muốn phát biểu, thảo luận tại Đại hội, cổ đông/người đại diện của cổ đông phải tuân thủ sự điều hành của Chủ tọa Đại hội. Nội dung phát biểu ngắn gọn, súc tích, tránh trùng lặp, tập trung vào những nội dung trọng tâm cần trao đổi phù hợp với nội dung chương trình nghị sự đã được Đại hội thông qua.
- (i) Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi vào phòng họp ĐHĐCĐ phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức ĐHĐCĐ quy định, tuân thủ việc điều hành của Chủ tọa và Ban Tổ chức ĐHĐCĐ.
- (j) Tuân thủ sự điều hành của Chủ tọa và Ban Tổ chức Đại hội, không có hành động cản trở, gây rối hoặc gây mất trật tự tại Đại hội.

#### **Điều 5. Chủ tọa và Đoàn Chủ tịch**

5.1. **Đoàn Chủ tịch** gồm ba (03) người, bao gồm một (01) chủ tịch và hai (02) thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa cuộc họp. Chủ tọa điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình họp mà Hội đồng quản trị đã dự kiến thông qua trước Đại hội. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa Đại hội.

#### 5.2. **Chủ tọa Đại hội có chức năng và có nhiệm vụ sau đây:**

- (a) Chỉ định người làm Thư ký đại hội;
- (b) Điều khiển cuộc họp ĐHĐCĐ theo chương trình đã được Đại hội thông qua;



- (c) Hướng dẫn các khách mời, cổ đông và ĐHĐCĐ thảo luận;
- (d) Kết luận những vấn đề được thảo luận tại Đại hội, điều hành thông qua biên bản, nghị quyết của Đại hội;
- (e) Trả lời hoặc yêu cầu, ban lãnh đạo Công ty, các nhân sự khác trong Công ty trả lời các câu hỏi của cổ đông liên quan đến các vấn đề thảo luận tại cuộc họp ĐHĐCĐ;
- (f) Giải quyết bất kỳ và tất cả các vấn đề phát sinh (nếu có) trong suốt cuộc họp ĐHĐCĐ;
- (g) Không cần lấy ý kiến của ĐHĐCĐ, bất cứ lúc nào Chủ tọa cũng có thể trì hoãn cuộc họp ĐHĐCĐ đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2014, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:
  - + Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi cho tất cả cổ đông dự họp;
  - + Người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;
  - + Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết.
- (h) Quyết định của Chủ tọa về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài Chương trình họp sẽ mang tính phán quyết cao nhất;
- (i) Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều khiển cuộc họp một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua;
- (j) Các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ Công ty.

### 5.3. **Nhiệm vụ của Đoàn chủ tịch:**

- (a) Điều hành các hoạt động của ĐHĐCĐ Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua;
  - (b) Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
  - (c) Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
  - (d) Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
  - (e) Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội
- Nguyên tắc làm việc của Đoàn chủ tịch: Đoàn chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

## **Điều 6. Ban Thư ký Đại hội và các bộ phận hỗ trợ khác**

- 6.1. Thư ký** do Chủ tọa Đại hội cử thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa. Thư ký có nhiệm vụ:
- (a) Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông/người đại diện của cổ đông thông qua tại Đại hội;
  - (b) Soạn Dự thảo Biên bản và Dự thảo Nghị quyết Đại hội;
  - (c) Tiếp nhận và chuyển đến Chủ tọa các phiếu câu hỏi/phiếu đăng ký phát biểu ý kiến của cổ đông/người đại diện của cổ đông; nhận thư, tài liệu liên quan đến Đại hội;
  - (d) Thu nhận, bảo quản và gửi tới Chủ tọa Đại hội các phiếu đóng góp ý kiến của cổ đông/người đại diện của cổ đông tại Đại hội;
  - (e) Các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tọa.
- 6.2. Các bộ phận hỗ trợ khác, khách mời:** việc tham gia của các bộ phận hỗ trợ khác và khách mời do Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định trong trường hợp cần thiết.

## **Điều 7. Ban kiểm tra tư cách Đại biểu**

Ban Kiểm tra tư cách đại biểu gồm ba (03) thành viên do Công ty đề cử và được giới thiệu với ĐHĐCĐ, có chức năng và nhiệm vụ sau đây:

- (a) Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp ĐHĐCĐ đủ điều kiện dự họp ĐHĐCĐ theo đúng quy định tại Quy chế này;



- (b) Phát cho cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp ĐHĐCĐ: Phiếu bầu cử, Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và các tài liệu họp khác;
- (c) Báo cáo trước ĐHĐCĐ về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp ĐHĐCĐ;
- (d) Trả lời chất vấn hoặc phát hiện các vấn đề cần xem xét về tư cách cổ đông;
- (e) Xem xét việc tuân thủ điều kiện tiến hành cuộc họp ĐHĐCĐ theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;
- (f) Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối việc dự họp của người đó, từ chối cấp Phiếu bầu cử, Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và phát tài liệu của Đại hội.

## **Điều 8. Ban kiểm phiếu**

**8.1. Ban Kiểm phiếu gồm** 04 (bốn) thành viên, gồm 01 (một) Trưởng ban và 03 (ba) thành viên do ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa. Việc kiểm phiếu, lập Biên bản và công bố kết quả biểu quyết phải được Ban Kiểm phiếu tiến hành trên nguyên tắc trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó. Các ứng viên tham gia ứng cử đề cử (trong trường hợp thực hiện bầu cử) không được tham gia vào ban kiểm phiếu.

### **8.2. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:**

- (a) Giới thiệu/hướng dẫn sử dụng Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết;
- (b) Tiến hành thu/kiểm đếm Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết khi ĐHĐCĐ biểu quyết;
- (c) Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông;
- (d) Tiến hành kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu;
- (e) Báo cáo hoặc chuyển cho Chủ tọa công bố trước ĐHĐCĐ về kết quả kiểm phiếu;
- (f) Đối với việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm Soát:
  - + Phổ biến quy chế bầu cử, hướng dẫn bầu cử và tổ chức bầu cử;
  - + Tiến hành kiểm phiếu;
  - + Lập Biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả bầu cử trước ĐHĐCĐ;
  - + Cùng Chủ tọa phiên họp xem xét, giải quyết khiếu nại về kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo đề ĐHĐCĐ quyết định;
  - + Thực hiện các công việc khác phục vụ cho việc bầu cử thành viên Ban kiểm soát, thành viên Hội đồng quản trị.

## **Điều 9. Thảo luận tại Đại hội**

Sau khi các tờ trình được trình bày xong, Chủ tọa ĐHĐCĐ chủ trì phiên thảo luận, tiếp nhận ý kiến của các cổ đông và giải đáp thắc mắc theo nguyên tắc và cách thức sau:

- + Cổ đông tham dự ĐHĐCĐ đăng ký nội dung phát biểu với chủ tọa. Sau khi được Chủ tọa cho phép phát biểu, cổ đông phát biểu ngắn gọn, tránh trùng lặp. Chủ tọa có quyền ngừng việc phát biểu của cổ đông nếu xét thấy những vấn đề kiến nghị và thảo luận trùng lặp, không liên quan đến nội dung Chương trình họp.
- + Chủ tọa chỉ trả lời trực tiếp các câu hỏi trọng tâm và liên quan đến các nội dung trong Chương trình họp.
- + Trong trường hợp việc thảo luận vượt quá thời gian chương trình họp ĐHĐCĐ, các câu hỏi chưa được trả lời tại Đại hội sẽ được Thư ký tập họp và Đoàn Chủ tịch có thể trả lời bằng hình thức khác phù hợp với quy định của Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

## **Điều 10. Biểu quyết thông qua các vấn đề**

### **10.1. Biểu quyết**

Việc biểu quyết tại Đại hội được tiến hành thông qua hai phương thức: (i) giơ Thẻ biểu quyết; (ii) thu Phiếu biểu quyết. Một số thuật ngữ được sử dụng trong Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được hiểu và giải thích như sau:

- + “**Đại biểu**”: được hiểu là cổ đông/người đại diện nhận ủy quyền của cổ đông;



- + “**Tổng số lượng cổ phần đại diện**”: được hiểu là số cổ phần có quyền biểu quyết bao gồm số lượng cổ phần do Đại biểu sở hữu và/hoặc nhận ủy quyền từ một hoặc nhiều Đại biểu khác;
- + “**Không ý kiến**”: được hiểu là việc Đại biểu **không có ý kiến** đối với nội dung biểu quyết tại chương trình họp Đại hội theo quy định tại Khoản 5 Điều 142 Luật Doanh nghiệp.

**a. Biểu quyết bằng phương thức giơ Thẻ biểu quyết**

- Mỗi cổ đông/đại diện của cổ đông tham dự Đại hội đều được phát một Thẻ biểu quyết (màu xanh) dùng để biểu quyết những nội dung tại Đại hội. Thẻ biểu quyết ghi rõ tên cổ đông/đại diện của cổ đông, số cổ phần có quyền biểu quyết, mã Đại biểu và được đóng dấu treo đỏ của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng.
- Cổ đông/đại diện của cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết (*Tán thành/Không tán thành/Không ý kiến*) cho từng nội dung. Đối với các vấn đề biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, các cổ đông/đại diện của cổ đông giơ cao Thẻ biểu quyết của mình lên khi được Chủ tọa hỏi. Ý kiến của đại biểu ở mỗi nội dung biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết được ghi nhận cụ thể như sau:
  - + Theo sự điều hành của Chủ tọa, các cổ đông/đại diện của cổ đông *Tán thành* sẽ giơ Thẻ biểu quyết lên trước, tiếp sau đó cổ đông/đại diện của cổ đông *Không tán thành* hoặc *Không ý kiến* sẽ lần lượt giơ Thẻ biểu quyết.
  - + Trường hợp cổ đông/đại diện của cổ đông không giơ thẻ biểu quyết trong cả 3 lần biểu quyết *Tán thành*, *Không tán thành* và *Không ý kiến* của một nội dung biểu quyết thì được xem là biểu quyết tán thành nội dung biểu quyết đó
  - + Trường hợp cổ đông/ người đại diện của cổ đông giơ thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần với một nội dung biểu quyết thì kết quả theo lần giơ thẻ cuối cùng của cổ đông/người đại diện của cổ đông sẽ được ghi nhận với nội dung biểu quyết đó
- Ban Kiểm phiếu theo dõi, lập biên bản kết quả biểu quyết và báo cáo trước Đại hội.

**b. Biểu quyết bằng phương thức thu Phiếu biểu quyết**

- Mỗi cổ đông/đại diện của cổ đông được phát 01 (một) Phiếu biểu quyết (màu trắng), ghi rõ tên cổ đông/đại diện của cổ đông, số cổ phần có quyền biểu quyết, mã Đại biểu, các nội dung biểu quyết và được đóng dấu treo (đỏ) của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng. Mỗi Phiếu biểu quyết được sử dụng cho nhóm các vấn đề được ghi nhận cụ thể tại Phiếu biểu quyết đó. Mỗi nội dung biểu quyết trên Phiếu biểu quyết có 3 ô để cổ đông/đại diện của cổ đông lựa chọn ý kiến biểu quyết bao gồm:
  - + Ô biểu quyết *Tán thành*;
  - + Ô biểu quyết *Không tán thành*;
  - + Ô biểu quyết *Không ý kiến*.
- Khi biểu quyết từng nội dung, cổ đông/đại diện của cổ đông dự họp thể hiện ý kiến biểu quyết (*Tán thành* hoặc *Không tán thành* hoặc *Không ý kiến*) bằng cách đánh dấu (x) hoặc dấu (v) vào ô biểu quyết, ký và ghi rõ họ tên vào Phiếu biểu quyết để nộp cho Ban Kiểm phiếu.
- Nội dung biểu quyết không hợp lệ là nội dung mà cổ đông/đại diện của cổ đông không đánh dấu vào ô biểu quyết nào hoặc đánh dấu vào nhiều hơn một ô biểu quyết đối với cùng nội dung biểu quyết đó. Nếu Phiếu biểu quyết hợp lệ có một hoặc một số nội dung biểu quyết không hợp lệ thì các nội dung hợp lệ còn lại vẫn được tính vào kết quả biểu quyết đối với nội dung hợp lệ đó.
- Phiếu biểu quyết là không hợp lệ trong các trường hợp sau:
  - + Phiếu biểu quyết không theo mẫu do Ban Tổ chức Đại hội phát hành, không được đóng dấu Công ty;
  - + Phiếu biểu quyết rách, nát hoặc có viết thêm bất kỳ ký hiệu nào khác;
  - + Phiếu biểu quyết không được cổ đông/người đại diện của cổ đông dự họp ký và ghi rõ họ tên;



- + Phiếu biểu quyết bị gạch xóa, sửa chữa;
- + Phiếu biểu quyết có tất cả các nội dung biểu quyết không hợp lệ.
- Việc nộp Phiếu biểu quyết được thực hiện theo hiệu lệnh của Chủ tọa Đại hội.
- Trường hợp cổ đông/người đại diện của cổ đông có yêu cầu đổi lại Phiếu biểu quyết do bị rách, nát, sơ suất viết thêm các ký hiệu lên Phiếu biểu quyết (“**Phiếu biểu quyết hỏng**”), nếu cổ đông/người đại diện của cổ đông chưa bỏ phiếu vào thùng phiếu và chưa hết thời hạn bỏ phiếu, được quyền trực tiếp gặp Ban Kiểm phiếu trả lại Phiếu biểu quyết hỏng để đổi lấy Phiếu biểu quyết mới nhằm đảm bảo quyền lợi của cổ đông. Ban Kiểm phiếu tập hợp các Phiếu biểu quyết hỏng gửi lại Chủ tọa Đại hội.
- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm thu Phiếu biểu quyết, kiểm Phiếu biểu quyết, lập biên bản kết quả kiểm phiếu và báo cáo trước Đại hội. Mọi khiếu nại về kết quả biểu quyết sẽ được Ban Kiểm phiếu xem xét và giải quyết ngay tại Đại hội.

#### 10.2. Bầu cử

Việc bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm Soát được thực hiện theo Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm Soát.

#### Điều 11. Biên bản, Nghị Quyết họp ĐHĐCĐ

- Biên bản họp và Nghị quyết của ĐHĐCĐ phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải chịu trách nhiệm liên đới về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.
- Biên bản họp cuộc họp ĐHĐCĐ phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ hoặc gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp.

#### Điều 12. Thi hành Quy chế

Đại biểu dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ. Đại biểu vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể, Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng và Luật Doanh nghiệp.

*Quy chế tổ chức và biểu quyết ĐHĐCĐ này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng biểu quyết thông qua.*

#### Nơi nhận:

- Cổ đông CTCP Cao su Sao Vàng;
- HĐQT, BKS, TGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT.





**BÁO CÁO CỦA HĐQT**

Đánh giá công tác Quản lý Sản xuất Kinh doanh của Công ty  
tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020**

**I. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2019**

Năm 2019 Công ty đối mặt với nhiều thay đổi của thị trường và công tác quản trị điều hành. Tuy nhiên, Hội đồng quản trị đã quán triệt công tác chỉ đạo để đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao phó. Với nhận thức trên HĐQT đã chủ động bám sát việc thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh từng tháng, quý và cùng với nỗ lực của Ban điều hành, tập thể CBCNV toàn Công ty, năm 2019 Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng đã có kết quả sản xuất kinh doanh với các chỉ tiêu chính như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019	Thực hiện	So sánh (%)
Giá trị sản xuất CN				
-Theo giá cố định 1994	Tỷ đồng	363	349,44	96,30
-Theo giá thực tế	Tỷ đồng	921,6	897,39	97,38
Doanh thu	Tỷ đồng	922	929,15	100,67
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	21	51,71	246,24

Nhận xét: Chỉ tiêu sản xuất công nghiệp theo giá thực tế năm 2019 đạt 97,38% kế hoạch đề ra đầu năm. Nguyên nhân dẫn đến sự sụt giảm của chỉ tiêu này do sự thiếu hụt lao động, làm ảnh hưởng đến sản lượng sản xuất của toàn Công ty.

Bên cạnh đó, nhờ nỗ lực điều hành và bám sát thị trường của HĐQT và Ban lãnh đạo công ty, kịp thời có những chính sách giá bán phù hợp với từng giai đoạn của thị trường mà Công ty hoàn thành kế hoạch đề ra với các chỉ tiêu về doanh thu và



lợi nhuận. Cụ thể, doanh thu năm 2019 đạt 929,15 tỷ đồng, vượt mức kế hoạch đầu năm.

Lợi nhuận trước thuế đạt hơn 246 % so với kế hoạch đầu năm, nguyên nhân có thể kể đến do Công ty kiểm soát chặt chẽ việc tiết giảm chi phí bán hàng, chi phí tài chính và định mức sản phẩm.

## **II. Hoạt động của HĐQT năm 2019**

Căn cứ vào các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, HĐQT đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đối với các hoạt động giám sát, chỉ đạo và đưa ra các nghị quyết, quyết định.

Trong năm 2019, HĐQT đã tổ chức họp 12 phiên và lấy ý kiến thành viên HĐQT 41 lần. Căn cứ vào kết quả các cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản, thay mặt HĐQT, chủ tịch HĐQT đã ký ban hành 13 Nghị quyết và 31 Quyết định liên quan đến công tác điều hành sản xuất kinh doanh, quyết định phê duyệt, quyết định khác... Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đều được sự thống nhất, đồng thuận của các thành viên và phù hợp với Điều lệ Công ty.

Các phiên họp của HĐQT đều được triệu tập, tổ chức theo đúng quy định, các nội dung biểu quyết đều đạt đồng thuận cao, các vấn đề lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện theo đúng trình tự.

Các phiên họp HĐQT đều mời Ban kiểm soát tham gia, các vấn đề quan trọng HĐQT mời thủ trưởng các đơn vị, Chi nhánh, Xí nghiệp trong Công ty tham dự để tham khảo ý kiến, bổ sung thông tin đảm bảo các nghị quyết, quyết định của HĐQT kịp thời, có sự đồng thuận cao và đạt mục tiêu tạo điều kiện cho Ban điều hành hoạt động tốt hơn, đem lại hiệu quả cho Công ty.

Ngoài ra HĐQT và các thành viên đã tích cực tham gia cùng với Ban điều hành chỉ đạo các đơn vị, Chi nhánh, Xí nghiệp trong Công ty triển khai thực hiện nghị quyết trên tất cả các lĩnh vực hoạt động của Công ty, đặc biệt là công tác sản xuất tại Chi nhánh Thái Bình và Xí nghiệp luyện Xuân Hòa.

## **III. Đánh giá hoạt động của Ban điều hành**

Với mục tiêu đầy mạnh và nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị tổ chức chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban điều hành trong việc thực hiện các giải pháp giảm chi phí sản xuất, nâng cao công tác quản trị, nâng cấp chất lượng sản phẩm, đẩy mạnh công tác bán hàng, sắp xếp tinh gọn bộ máy quản lý, giảm lao động khối gián tiếp.

Qua quá trình kiểm điểm công tác, cho thấy Ban điều hành đã triển khai thực hiện các nghị quyết và kết luận của Hội đồng quản trị với nỗ lực cao đáng ghi nhận.



Ban điều hành, cán bộ quản lý trong công ty nhận thức rõ và đã tập trung giải quyết khắc phục các yếu kém về khả năng cạnh tranh, vấn đề chất lượng sản phẩm, giá thành, đa dạng hóa sản phẩm, công tác thị trường trong nước và xuất khẩu trong công tác quản trị Công ty.

Đẩy mạnh công tác tiêu thụ sản phẩm, Ban điều hành đã tập trung chỉ đạo xây dựng kế hoạch và mục tiêu cho từng tháng. Từng bước khắc phục tồn tại, nâng cao khả năng cạnh tranh của sản phẩm SRC. Tổ chức triển khai thực hiện phân đấu nhằm đạt các mục tiêu kế hoạch đề ra ở mức cao nhất có thể.

Thường xuyên rà soát bổ sung các quy định, quy chế hiện có nhằm kiểm soát chặt chẽ việc mua bán, xuất nhập phụ tùng, vật tư, nguyên vật liệu. Thực hiện chào thầu cạnh tranh khi mua các thiết bị, vật tư và vận chuyển sản phẩm vv... đảm bảo quá trình xét duyệt đúng quy định, qui chế mua sắm vật tư đã ban hành.

Coi trọng công tác thực hiện định mức vật tư, luôn cập nhật hoàn thiện bộ định mức, kiểm điểm định mức hàng tháng, đề ra biện pháp khắc phục kịp thời các sai lệch, yếu kém trong xây dựng và quản lý thực hiện định mức vật tư tại các đơn vị.

Tuy nhiên, trong hoạt động của Ban điều hành vẫn có những tồn tại sau:

- Công tác điều hành quản lý trực tiếp tại các xí nghiệp sản xuất có lúc còn chậm. Bộ máy quản lý lao động, quản lý công nghệ ở một vài đơn vị có lúc chưa đáp ứng được yêu cầu. Sự chỉ đạo của Ban điều hành và các phòng ban chức năng công ty có lúc chưa nhanh và chưa quyết liệt.
- Bố trí lao động tại một số bộ phận, dây chuyền sản xuất tiếp tục bị mất cân đối do biến động giảm về quy mô sản xuất, cơ cấu sản phẩm bị thay đổi nhiều dẫn đến năng suất lao động đạt thấp.
- Công tác kỹ thuật chưa khắc phục triệt để các nguyên nhân làm giảm chất lượng lớp ô tô.
- Công tác phát triển sản xuất sản phẩm mới còn chậm, chưa theo kịp nhu cầu thị trường.

#### **IV. Mức cổ tức năm 2019**

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và kết quả SXKD, HĐQT Công ty đã họp và thống nhất trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 xem xét thông qua trả cổ tức 8% vốn điều lệ bằng tiền mặt.

#### **V. Kế hoạch SXKD năm 2020**

Trên cơ sở dự báo tình hình kinh tế Thế giới và Việt Nam, căn cứ kế hoạch phát triển Công ty năm 2020. Hội đồng quản trị thống nhất đề xuất kế hoạch sản xuất





kinh doanh năm 2020 và phương hướng quản trị, điều hành gồm một số nội dung chính như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2020
1	Giá trị sản xuất CN		
	- Theo giá cố định 1994	Tỷ đồng	358
	- Theo giá thực tế	Tỷ đồng	914,523
2	Doanh thu tiêu thụ	Tỷ đồng	916
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	21
4	Mức cổ tức (không nhỏ hơn)	%	3

Để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020, Hội đồng quản trị cần kiên quyết thực hiện các giải pháp sau đây:

Tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, tập trung giám sát hoạt động của Ban điều hành, các bộ quản lý các mặt hoạt động của Công ty

Đề xuất với Ban điều hành các giải pháp quản lý sản xuất, quản lý chi phí, quản lý chất lượng. Hoàn thiện công tác bán hàng, điều chỉnh chính sách tiêu thụ hợp lý với đại lý, nhà phân phối. Kiên quyết khắc phục những hạn chế của mình đã nêu trong phần đánh giá của HĐQT về hoạt động điều hành năm 2019.

Sử dụng lao động có hiệu quả, tìm mọi biện pháp tăng năng suất lao động trong tình trạng thiếu người.

Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho CBCNV, có chính sách giữ người có trình độ cao, tay nghề giỏi, từng bước tăng thu nhập cho người lao động.

Quyết tâm phát triển sản phẩm mới, chất lượng cao đặc biệt là lớp Radial đáp ứng tốt nhu cầu thị trường.



Phạm Hoàng Sơn



DỰ THẢO

Hà Nội, ngày 18 tháng 05 năm 2020

## BÁO CÁO

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019  
CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

## Phần thứ nhất

## TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

## I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu:

Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2019	Thực hiện năm 2019	% so với KH năm 2019	% so với thực hiện năm 2018
I- Giá trị sản xuất CN (giá CĐ 1994)	Tỷ đồng	363	349,442	96,27	91,52
II- Giá trị sản xuất CN (theo giá thực tế)	Tỷ đồng	921,552	897,392	97,38	94,51
III- Doanh thu tiêu thụ	Tỷ đồng	922	929,15	100,77	100,06
IV- Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	21	51,711	246,24	339,1
V- Sản phẩm sản xuất chủ yếu					
1- Lốp xe đạp	Chiếc	3.106.000	3154.266	101,6	98
2- Săm xe đạp	Chiếc	4.013.000	4.253.481	106	107,6
3- Lốp xe máy	Chiếc	1190.000	1.049.655	88,2	86,9
4- Săm xe máy	Chiếc	6.959.000	6.407.936	92,1	92,4
5- Lốp ô tô	Chiếc	310.320	277.129	89,3	87,4
6- Săm ô tô	Chiếc	232.045	186.964	80,6	84,1
7- Yếm ô tô	Chiếc	97.278	83.332	85,7	86
VI- Sản phẩm tiêu thụ chủ yếu					
1- Lốp xe đạp	Chiếc	3.106.000	3.242.832	104,4	100,9
2- Săm xe đạp	Chiếc	4.013.000	4.271.888	106,5	101,7
3- Lốp xe máy	Chiếc	1190.000	1.086.680	91,3	95,9
4- Săm xe máy	Chiếc	6.959.000	6.768.151	97,3	103,4
5- Lốp ô tô	Chiếc	310.320	286.364	92,3	93,1
6- Săm ô tô	Chiếc	232.045	201.089	86,7	91,1
7- Yếm ô tô	Chiếc	97.278	87.250	89,7	92,8

## II. Đánh giá thực hiện nhiệm vụ năm 2019

Năm 2019, tăng trưởng kinh tế đạt khá cao, năng suất lao động và chất lượng tiếp tục được cải thiện, kinh tế vĩ mô ổn định vững chắc hơn, cụ thể là tăng trưởng GDP mức ước



đạt 6,8%, trong khi tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân cả năm được kiểm soát ở mức thấp (2,7-3%).

Với những đặc thù riêng, ngành công nghiệp sản xuất sản phẩm cao su nói chung và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty CP Cao su Sao vàng, ngoài thuận lợi là giá nguyên vật liệu tương đối ổn định và ở mức thấp hơn so với 2018 thì còn gặp rất nhiều khó khăn như

- Sự cạnh tranh khốc liệt các sản phẩm săm lốp nói chung của không chỉ các doanh nghiệp trong nước mà cả các doanh nghiệp nước ngoài tràn ngập thị trường Việt Nam.
- Thị trường săm, lốp ô tô quá khó khăn do lốp nội tăng giá trong khi đó hàng Trung Quốc và đặc biệt là Chengsinh, Maxxis không tăng giá dẫn đến tiêu thụ quá khó khăn.
- Thị trường săm, lốp xe máy khó khăn hơn do xuất hiện nhiều thương hiệu mới chất lượng tốt, giá rẻ là Vanlock và Sobec cộng thêm hệ thống lắp ráp suy giảm do bản quyền nên tình hình rất khó khăn, đặc biệt là những tháng cuối năm 2019.
- Xu hướng chuyên đổi lốp ô tô từ bias sang radian trong khi Công ty chưa sản xuất được dòng sản phẩm này
- Lốp xe máy không săm dần thay thế lốp có săm. Công ty đã sản xuất lốp không săm tuy nhiên chủng loại còn chưa đa dạng, chất lượng có độ ổn định chưa cao
- Lực lượng lao động thiếu hụt ảnh hưởng trực tiếp đến sản lượng, năng suất lao động, doanh thu bán hàng và thu nhập của người lao động.
- Rào cản kỹ thuật làm giảm sản lượng xuất khẩu do Công ty chưa được cấp chứng nhận chất lượng GSO để xuất khẩu sản phẩm sang các nước Trung đông.
- Việc tuyển dụng lao động gặp nhiều khó khăn, có sự chênh lệch lớn giữa lao động tuyển vào và lao động nghỉ việc dẫn đến thiếu hụt lao động tại tất cả các đơn vị trong toàn Công ty.

Những khó khăn trên đã ảnh hưởng lớn đến khả năng cạnh tranh của Công ty trên thị trường, ảnh hưởng đến việc tăng doanh thu và sản lượng tiêu thụ, tuy nhiên với sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, với sự nỗ lực cố gắng của Ban điều hành và toàn thể CBCNV trong Công ty trong năm qua đã đạt được một số kết quả rất tích cực thể hiện qua các mặt sau:

## **1. Công tác quản lý điều hành sản xuất**

### **a. Các mặt đã làm được:**

- Tập thể lãnh đạo Công ty, Ban điều hành, cán bộ quản lý trong công ty nhận thức rõ và đề ra các biện pháp từng bước giải quyết khắc phục các yếu kém tồn tại trong công tác quản trị Công ty như: khả năng cạnh tranh, vấn đề chất lượng sản phẩm, giá thành, đa dạng hóa sản phẩm, công tác thị trường trong nước và xuất khẩu.

- Công tác tiêu thụ sản phẩm tiếp tục gặp phải những khó khăn rất lớn, Ban điều hành đã tập trung chỉ đạo xây dựng kế hoạch, mục tiêu cho từng tháng, từng quý và phần đầu thực hiện. Tiếp tục rà soát, tổ chức lại hệ thống đại lý tiêu thụ sản phẩm trong và ngoài nước. Từng bước khắc phục các tồn tại, nâng cao khả năng cạnh tranh của sản phẩm SRC. Tổ chức triển khai thực



hiện các phương án tiếp cận khách hàng mới nhằm đạt các mục tiêu kế hoạch đề ra ở mức cao nhất có thể.

- Tiếp tục tăng cường các biện pháp quản lý nhằm tiết giảm chi phí, tiết kiệm trong hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm hạ giá thành sản phẩm, hợp lý hóa sản xuất. Tổ chức rà soát bổ sung các quy định, quy chế hiện có nhằm kiểm soát chặt chẽ việc mua bán, xuất nhập phụ tùng, vật tư, nguyên vật liệu. Đảm bảo quá trình xét duyệt đúng quy định, quy chế mua sắm vật tư đã ban hành. Chỉ đạo các bộ phận chuyên môn tích cực tìm thêm các nhà cung cấp mới, nhà cung cấp trong nước các vật tư phục vụ sản xuất đảm bảo chất lượng và giá cả cạnh tranh, giảm áp lực nhu cầu ngoại tệ để nhập khẩu.

- Coi trọng công tác thực hiện định mức vật tư, luôn cập nhật hoàn thiện bộ định mức, kiểm điểm định mức hàng tháng, đề ra biện pháp khắc phục kịp thời các sai lệch, yếu kém trong xây dựng và quản lý thực hiện định mức vật tư tại các đơn vị.

#### **b. Các mặt tồn tại trong công tác điều hành:**

- Công tác điều hành quản lý trực tiếp tại các xí nghiệp sản xuất chưa thực sự hiệu quả. Việc quản lý lao động, quản lý công nghệ ở một vài đơn vị có lúc chưa đáp ứng được yêu cầu, phục vụ đạt hiệu quả chưa cao.

- Việc sắp xếp, bố trí lao động tại một số bộ phận, dây chuyền sản xuất tiếp tục bị mất cân đối do sự thiếu hụt lao động, biến động giảm về quy mô sản xuất, cơ cấu sản phẩm bị thay đổi nhiều dẫn đến năng suất lao động đạt thấp (đặc biệt là ở Xí nghiệp sản xuất lớp ô tô). Bộ máy quản lý, gián tiếp, phục vụ đạt hiệu quả chưa cao.

- Chưa khắc phục triệt để các nguyên nhân làm giảm chất lượng lớp (Độ mài mòn nhanh, nứt rãnh hoa đối với lớp hoa dọc).

- Công tác nghiên cứu phát triển sản xuất sản phẩm mới chưa đáp ứng được yêu cầu thị trường.

### **2. Công tác tổ chức nhân sự và lao động tiền lương**

- Công ty luôn chú trọng đến công tác xây dựng chính sách phân phối tiền lương, đơn giá tiền lương, đảm bảo ổn định thu nhập và ngày càng được cải thiện tạo tiền đề cho người lao động yên tâm công tác, nâng cao năng suất lao động và đảm bảo chất lượng sản phẩm.

- Công ty đảm bảo thực hiện đầy đủ các chính sách theo qui định đối với người lao động.

- Đã xây dựng và ban hành hệ thống thang bảng lương mới theo tiêu chuẩn hiện hành áp dụng từ ngày 01/01/2019.

- Trong năm 2019 tình hình lao động của Công ty tiếp tục gặp nhiều khó khăn. Người lao động nghỉ việc nhiều trong khi số lao động tuyển dụng mới không bù đắp được số lao động nghỉ việc. Tình trạng này xảy ra ở các đơn vị của Công ty ở cả Hà Nội và Chi nhánh Thái Bình dẫn đến việc thiếu lao động trong dây chuyền sản xuất, ảnh hưởng đến việc tổ chức sản xuất và sản lượng sản phẩm. Để khắc phục tình trạng này, Công ty đã có nhiều biện pháp như: Thực hiện chi hỗ trợ tiền thuê nhà 300.000 đồng/người/tháng áp dụng cho công nhân trực tiếp sản xuất ở Hà Nội phải đi thuê nhà ở, bố trí chỗ ở cho công nhân mới tại Hà Nội, chi tiền chuyên cần 500.000 đồng/người/tháng cho công nhân các đơn vị trực tiếp sản xuất nhằm động viên người lao động yên tâm làm việc và gắn bó với Công ty.



- Trong năm 2019, lao động toàn Công ty từ 939 người (31/12/2018) còn 845 người (31/12/2019). Tổng giám 94 người, trong đó tăng mới 39 người và thực giảm 133 người.

- Thu nhập bình quân thực tế 1 tháng năm 2019 của người lao động là: 8.305.000 đồng/tháng (tăng 5,7% so với năm 2018). Thu nhập của người lao động tăng tuy nhiên với tỷ lệ nhỏ và vẫn ở mức thấp so với mặt bằng chung khu vực.

### 3. Công tác thị trường

- Thị trường sấm, lốp xe đạp xe đạp năm 2019 có nhiều thuận lợi do tình hình tăng giá bán và diễn biến trái chiều so với các năm trước, thị trường nhích lên, các đơn vị lắp ráp xe đạp thay đổi tiến hành lắp ráp đều các tháng chứ không tập trung vào tháng mùa vụ nữa để tránh tình trạng thiếu hàng nên việc cung cấp cho các khách hàng thuận lợi hơn tuy nhiên tình trạng thiếu hàng diễn ra đến hết tháng 11/2019 nên Công ty không tận dụng được thời cơ để nâng doanh thu bán hàng đồng thời do thiếu hàng nên Công ty đã mất rất nhiều thị phần vào đối thủ, phải tạm dừng cấp hàng vào Miền Trung, Miền Nam để giữ Miền Bắc nên mất rất nhiều cơ hội.

- Thị trường sấm, lốp xe máy khó khăn hơn do xuất hiện nhiều thương hiệu mới chất lượng tốt, giá rẻ là Wanlock và Sobec cộng thêm hệ thống lắp ráp suy giảm do bản quyền nên tình hình rất khó khăn, đặc biệt là những tháng cuối năm 2019.

- Thị trường sấm, lốp ô tô quá khó khăn do lốp nội tăng giá trong khi đó hàng Trung Quốc và đặc biệt là Chengsinh, Maxxis không tăng giá dẫn đến tiêu thụ quá khó khăn. Chất lượng lốp ô tô các loại khách hàng toàn quốc phản ánh mòn nhanh, không thể cạnh tranh được với Maxxis và DRC trong khi đó lại chịu áp lực vì Casumina giá rẻ hơn nhiều nên việc ra hàng của các đại lý bị hạn chế, đặc biệt là tại thị trường Miền Nam. Sấm, yếm ô tô có quá nhiều lỗi và bị khách hàng phản ứng dữ dội, việc này chưa giải quyết được nên không thể đẩy mạnh tiêu thụ.

- Trong điều kiện thị trường cạnh tranh ngày càng gay gắt tuy nhiên Công ty đã xây dựng chính sách bán hàng linh hoạt, phù hợp với thực tế trên thị trường. Tiếp tục tăng cường đầu tư cho công tác thị trường, rà soát, tổ chức lại mạng lưới đại lý phân phối của Công ty. Tùy theo đặc điểm của từng vùng, từng khu vực để xây dựng hệ thống phân phối phù hợp. Công ty luôn coi trọng công tác quảng cáo, xúc tiến thương mại, các chính sách hỗ trợ khách hàng. Công ty đã cung cấp biển hiệu cho hệ thống phân phối lại của các đại lý cấp 1, giới thiệu sản phẩm thông qua việc tham gia các hội chợ trong nước và quốc tế, tặng các sản phẩm, vật phẩm khuyến mại, quảng bá hình ảnh của Công ty trên các phương tiện thông tin đại chúng... Kết quả kinh doanh có những dấu hiệu tích cực khi hoàn thành kế hoạch tiêu thụ năm 2019 của Công ty, doanh thu năm 2019 đạt 926.217 tỷ, tăng 0.5% so với năm 2018.

Mặc dù hoàn thành kế hoạch tiêu thụ năm 2019 của Công ty nhưng thực tế tình hình tiêu thụ gặp rất nhiều khó khăn do lợi thế cạnh tranh sản phẩm của Công ty ngày càng kém so với các đối thủ, chất lượng sản phẩm không khác biệt so với các đối thủ trong khi đó giá lại cao hơn nên quá khó khăn trong bán hàng.

Theo bảng so sánh thì lốp xe đạp giảm 1,97%, sấm xe đạp tăng 1,84% mặc dù tình hình thiếu hàng diễn ra quá dài nên với kết quả như vậy là tốt, nếu không thiếu hàng thì khả năng tăng doanh số sẽ cao.

Mặt hàng sấm, lốp xe máy thì lốp xe máy giảm 6%, còn sấm xe máy giảm 1,7% điều này thể hiện đúng sự cạnh tranh khốc liệt trên thị trường, doanh số giảm tập trung ở



Miền Bắc và Miền Nam do lắp ráp giảm và cạnh tranh khốc liệt của Sobec, Wanlock và chính sách giá của Casumina ngày càng giảm (hiện tại Giá Casumina đã tương đương với SRC chứ không có sự chênh lệch) với giá trị thương hiệu hơn, chất lượng lớp xe máy hơn mà giá tương đương thì sẫm, lớp xe máy SRC rất khó cạnh tranh với Casumina chứ chưa nói đến cạnh tranh với Wanlock chất lượng không thua kém và giá rẻ hơn nhiều so với SRC (Lớp xe máy Wanlock rẻ hơn SRC 7.000 đ- 10.000 đ/chiếc, sẫm xe máy rẻ hơn 2000 đ/chiếc).

Lắp ráp xe máy thì Casumina, DRC bán rẻ hơn SRC nên nhiều đơn vị như Lifan, Viet Motor, Sumotor Công ty không cung cấp được và chỉ cấp được phần nhỏ vào Honney.

Lớp ô tô tải nhẹ tiếp tục xu hướng suy giảm vì sự cạnh tranh của DRC và đặc biệt là lớp Maxxis chất lượng tốt mà giá tương đương cộng thêm hàng Trung Quốc nhập về Việt Nam từ 500-12 đến 825-16 đều có Radial với giá rất hợp lý và nhiều nhà nhập khẩu đã chuyển dịch nhập thêm tải nhẹ vì tải nặng Trung Quốc lợi nhuận đã suy giảm nhiều so với các năm trước.

Lớp ô tô tải nặng chỉ suy giảm 1,75% được coi là thành công do đưa vào được một số đơn vị sử dụng trực tiếp.

Sẫm, yếm ô tô suy giảm nhiều thể hiện đúng vì chất lượng sản phẩm còn nhiều vấn đề, quá nhiều lỗi mà đến giờ chưa khắc phục triệt để được.

- Năm 2019, doanh thu xuất khẩu đạt 7,48 triệu USD, tăng 1,9 % so với kế hoạch và 3,1% so với năm 2018. Bằng những giải pháp tích cực, công tác xuất khẩu tiếp tục đạt được mức tăng trưởng tốt so với năm trước. Một số thị trường bị suy giảm doanh số như Campuchia và Malaysia nguyên nhân chủ yếu đến từ giá sản phẩm lớp công trình không thể cạnh tranh được với các nhãn hàng khác như DRC, CSM. Bên cạnh đó chính sách thuế NK nước sở tại tăng cao hơn so với sản phẩm cùng loại nhập từ Trung Quốc nên ảnh hưởng đến tính cạnh tranh sản phẩm.

- Tuy nhiên, công tác xuất khẩu cũng gặp những khó khăn do Chất lượng sản phẩm của công ty vẫn chưa ổn định, một số lỗi phổ biến như lõi tanh đối với lớp công trình vẫn chưa khắc phục triệt để, hiện tượng lớp bị tách lớp, rạn chân hoa. cao su nhanh mòn... vẫn còn xảy ra ảnh hưởng đến việc phát triển thương hiệu, uy tín của Công ty. Giá thành sản phẩm so với Trung Quốc và các đơn vị sản xuất cùng ngành thường cao hơn 7-8% nên đã ảnh hưởng đến tính cạnh tranh của sản phẩm. Trong khi đó chất lượng sản phẩm chưa có sự vượt trội nên bị các đối thủ lấn dần. Năng lực đóng gói, bốc xếp đóng hàng vào container so với đội ngũ các nhà máy khác chưa tốt, chưa chuyên nghiệp. Hàng hóa xếp vào cont chưa đóng gói chặt nên trong quá trình vận chuyển dẫn đến xô lệch rỗng công. Số lượng hàng hóa không được tận dụng bốc xếp tối đa nên cũng là một yếu tố đánh vào chi phí giá thành sản phẩm cao.

#### **4. Công tác tài chính**

- Công ty đảm bảo thực hiện nghiêm chỉnh các chính sách, chế độ thể lệ kế toán, tài chính của Nhà nước ban hành.

- Cơ quan kiểm toán độc lập đã tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty theo quy định đối với Công ty niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh và đánh giá báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2019.



- Làm tốt công tác huy động vốn, sử dụng hợp lý các nguồn vốn như vốn đầu tư của các cổ đông, lựa chọn phương án đầu tư, lựa chọn Ngân hàng có cơ chế và lãi suất hợp lý ...bảo toàn và phát triển nguồn vốn của Công ty.

- Kiểm soát chặt chẽ các khoản thu-chi, đảm bảo thu đúng chi đủ, quản lý chặt chẽ dòng tiền, sử dụng vốn đúng mục đích, có hiệu quả, quay vòng vốn nhanh, trả nợ ngân hàng đúng hạn theo các hợp đồng tín dụng và kế ước vay nợ với ngân hàng và các đối tượng khác.

- Đảm bảo việc trích lập các Quỹ của Công ty từ lợi nhuận còn lại và các khoản trích lập và hoàn nhập dự phòng thực hiện đúng theo quy định của Nhà nước, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Thường xuyên thu thập thông tin, đánh giá năng lực tài chính của khách hàng. Kiểm soát lượng tồn kho nguyên vật liệu, phụ tùng vật tư, bán thành phẩm và thành phẩm ở mức hợp lý.

- Năm 2019, lợi nhuận trước thuế của công ty đạt 51.711 tỷ đồng, bằng 246% so với kế hoạch và tăng 239,1 % so với năm 2018.

- 100% công nhân viên trong Công ty đã được thanh toán lương qua thẻ.

### **5. Công tác khoa học kỹ thuật, chất lượng**

Năm 2019, Công ty tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiên cứu cải tiến kỹ thuật, tích cực tìm kiếm, khai thác, nghiên cứu, thử nghiệm và áp dụng đưa vào sản xuất các loại vật liệu mới, thay đổi đơn pha chế, hợp lý hóa nguyên vật liệu và kết cấu sản phẩm nhằm nâng cao chất lượng, hạ giá thành sản phẩm, tăng tính cạnh tranh của sản phẩm mang lại hiệu quả kinh tế cho Công ty. Cụ thể:

- Nghiên cứu áp dụng sản xuất đại trà chất chống đảo chiều lưu hóa, cải thiện khả năng chịu lão hóa nhiệt cho hỗn hợp cao su mũ lốp ô tô tải nặng đường trường 70S và công trường 96S.

- Hợp lý hóa chi phí lốp xe nâng: 3 quy cách nhằm tiết giảm chi phí nguyên vật liệu

- Sửa đổi thi công lốp tải nhẹ cỡ vành 13-15 inch giảm tỷ lệ sửa chữa và khuyết tật ở hông lốp.

- Tiếp tục nghiên cứu nâng cao chất lượng lốp xe máy không săm và thiết kế các mẫu mã hoa văn mới: tập trung vào mục tiêu tăng khả năng bám đường. Giảm độ dày lớp cao su kín khí từ 1.5mm xuống 1.0 mm, tiết giảm chi phí khoảng 5.000 đồng/lốp.

- Thay đổi đơn pha chế săm ô tô nâng cao chất lượng, áp dụng dán băng dính hết phần kẹp cho săm cỡ vành 16 trở lên nhằm khắc phục hiện tượng mỏng săm tại vị trí kẹp

- Hiệu chỉnh tăng độ rộng mặt cắt săm xe máy mà vẫn giữ nguyên trọng lượng sản phẩm hạn chế dày mỏng cục bộ và nứt đầu nối săm.

- Cải tiến công đoạn hút chân không săm xe đạp liên tăng năng suất lao động, giảm 24% tỷ lệ săm phải kiểm tra lại (hút chân không lần 2).

- Nghiên cứu và chỉ đạo sản xuất thành công băng tải gân phục vụ nhu cầu sản xuất tôn lạnh trong toàn quốc. Đây là sản phẩm duy nhất chỉ Công ty cổ phần Cao su Sao Vàng sản xuất được, đáp ứng theo yêu cầu thị trường so với sản phẩm nhập khẩu trước đây từ Đài loan và Trung quốc



- Phát triển sản phẩm mới: nghiên cứu thiết kế mới/cải tiến đưa vào sản xuất 9 quy cách lớp ô tô, 5 quy cách lớp nông nghiệp, 3 quy cách lớp xe máy và 4 quy cách lớp xe đạp.

## 6. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản và công tác cơ điện

Trong năm 2019, công tác đầu tư xây dựng thực hiện việc giao nhận thiết bị máy móc, lắp đặt, nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng thiết bị máy móc thuộc các gói thầu đã ký hợp đồng năm 2019, tổng số 04 gói thầu. Kết quả thực hiện:

- + Giá trị thực hiện : 1.933.000.000 đồng
- + Giá trị giải ngân : 1.933.000.000 đồng

Công tác cơ điện, sửa chữa lớn máy móc thiết bị được thực hiện tương đối tốt đảm bảo duy trì hệ thống máy móc thiết bị hoạt động ổn định đáp ứng cho sản xuất không để sản xuất bị gián đoạn. Cải tạo trên 50 bộ khuôn sấm lớp xe đạp, xe máy, ô tô..., thực hiện trên 60 phương án sửa chữa của phòng KTCN, chế tạo trên 2 tấn phụ tùng các loại.

- Công tác quản lý sử dụng vật tư, linh kiện, phụ tùng cơ điện được giám sát chặt chẽ từ việc nhập, xuất cấp phát, đáp ứng cho việc bảo dưỡng sửa chữa thiết bị, chủ động trong việc chuẩn bị các vật tư, phụ tùng dự phòng hợp lý nhằm đảm bảo hiệu quả sử dụng.

## 7. Công tác ATLĐ - VSCN - PCCN và công tác môi trường

- Trong năm 2019, công tác ATLĐ – VSCN - PCCN đã được Công ty thực hiện đầy đủ chế độ theo đúng quy định của pháp luật.

+ Huấn luyện định kỳ cho 100% công nhân về ATVSLLD – VSCN – PCCN, sơ cấp cứu cho 100% công nhân với 675 người được huấn luyện.

+ Công tác PCCN thường xuyên được kiểm tra đảm bảo quy trình, quy định. Tổ chức huấn luyện nghiệp vụ cho CBCNV công ty nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm cũng như nghiệp vụ thực tập phương án PCCN theo kế hoạch của Cảnh sát PCCC.

+ Triển khai thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường

## PHẦN THỨ HAI

### KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

#### I. Các chỉ tiêu chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2020	% so với thực hiện năm 2019	
			SX	TT
I-Giá trị sản xuất CN (theo giá CĐ 1994)	Tỷ đồng	358	102,4	
II-Giá trị sản xuất CN (theo giá thực tế)	„	914,523	101,9	
III-Doanh thu tiêu thụ	„	916	98,92	
III-Lợi nhuận trước thuế	„	21	41,17	
Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2020	% so với thực hiện năm 2019	
			SX	TT
IV- Sản phẩm sản xuất/tiêu thụ chủ yếu				
1- Lớp xe đạp	Chiếc	3456.865	109,6	106,6
2- Sấm xe đạp	„	4.341.571	102,1	101,6



3- Lớp xe máy	”	1.098.395	104,6	101,1
4- Săm xe máy	”	7.090.212	110,6	104,7
5- Lớp ô tô	”	281.897	101,7	98,4
6- Săm ô tô	”	211.452	113,1	105,2
7- Yếm ô tô	”	88.428	106,1	101,4

## II. Tình hình sản xuất kinh doanh hiện tại và những khó khăn trong thời gian tới.

Dự báo năm 2020 nền kinh tế tiếp tục có chiều hướng tích cực, tuy nhiên vẫn tiềm ẩn nhiều bất ổn. Kinh tế trong nước vẫn chịu nhiều tác động đến tốc độ tăng trưởng. Hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty tiếp tục gặp những khó khăn, thách thức như sau:

- Dịch bệnh Covid-19 đang bùng phát trên thế giới đặc biệt là Trung Quốc ảnh hưởng trực tiếp đến việc nhập nguyên liệu phục vụ sản xuất, đây thực sự là một thách thức lớn nếu không có các phương án dự phòng sẵn sàng đối phó. Do dịch bệnh, nền kinh tế thế giới có dấu hiệu giảm phát, nhu cầu thị trường giảm dẫn đến tiêu thụ giảm.

- Tiêu thụ sản phẩm chịu sự cạnh tranh rất quyết liệt, đặc biệt là sự cạnh tranh về giá của các nhà sản xuất trong nước Casumina, DRC và nước ngoài, lốp ô tô radial cỡ lớn và cả cỡ nhỏ nhập khẩu từ Trung Quốc, Thái Lan có giá rất rẻ, các hãng sản xuất trong nước liên tục giảm giá để cạnh tranh. Trên thị trường, sức cạnh tranh sản phẩm của Công ty còn yếu. Công ty chưa có sản phẩm lốp Radial và sản phẩm mới để thay thế được sự suy giảm sản lượng lốp xe tải nhẹ.

- Việc thay đổi cơ cấu tổ chức từ 51% vốn nhà nước xuống còn 36% vốn nhà nước gây ảnh hưởng đến tâm lý của người lao động. Mức thu nhập chưa cao, điều kiện làm việc nặng nhọc, sản xuất 3 ca liên tục là những nguyên nhân làm cho việc tuyển dụng lao động gặp nhiều khó khăn, từ đó ảnh hưởng nhất định đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

## III. Một số giải pháp chủ yếu.

### 1. Công tác quản trị doanh nghiệp

- Thực hiện nghiêm Nghị quyết của HĐQT trong việc điều hành, chỉ đạo sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm đạt hiệu quả kinh tế - xã hội cao nhất.

- Chỉ đạo phối hợp tốt giữa các đơn vị trong Công ty đẩy nhanh việc nghiên cứu và triển khai sản xuất thêm các sản phẩm mới, sản phẩm cải tiến nhằm đa dạng hóa sản phẩm, đáp ứng các yêu cầu của thị trường trong nước và xuất khẩu, tăng doanh thu bán hàng.

- Phát huy tối đa việc bố trí hợp lý các dây chuyền sản xuất, năng lực trang thiết bị, giữ ổn định đội ngũ lao động, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động trên cơ sở hợp lý hóa sản xuất, tăng năng suất lao động và nâng cao chất lượng sản phẩm. Thực hiện tốt công tác tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất kinh doanh. Tiếp tục nghiên cứu đầu tư máy móc thiết bị, tích cực tìm các giải pháp nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động, xây dựng môi trường sản xuất xanh-sạch-đẹp, xây dựng văn hóa Doanh nghiệp.

- Tập trung đảm bảo ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm trong quản lý điều hành tại các đơn vị trong Công ty, khắc phục những tồn tại về mặt chất lượng sản phẩm đã



được khách hàng phản ánh nhằm nâng cao uy tín thương hiệu Công ty và nâng cao tính cạnh tranh của sản phẩm.

- Tăng cường quản lý, giám sát đối với các đơn vị trong việc thực hiện các quy định về quản lý lao động, quản lý định mức vật tư, nguyên liệu, năng lượng, tích cực tìm kiếm và triển khai thực hiện các giải pháp nhằm giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm. Phấn đấu đạt chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận ở mức cao nhất.

- Khai thác hiệu quả các máy móc thiết bị đã được đầu tư, tiếp tục nghiên cứu đầu tư một số thiết bị lẻ để thay thế một số máy móc, thiết bị cũ có độ tin cậy thấp nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, giảm chi phí vận hành, cũng như phục vụ sản xuất một số sản phẩm mới nhằm đa dạng hóa sản phẩm.

- Quan tâm phát triển nguồn nhân lực, xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo và đào tạo lại nhằm nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ đảm bảo nguồn lực thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

## **2. Công tác bán hàng**

- Tăng cường công tác quảng bá thương hiệu, xây dựng chính sách bán hàng phù hợp đối với từng ngành hàng, từng khu vực thị trường nhằm duy trì và phát triển tiêu thụ những sản phẩm đang có thế mạnh tại thị trường nội địa, phấn đấu đạt và vượt kế hoạch doanh thu đã đề ra theo từng tháng, quý và cả năm.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống phân phối sản phẩm trên toàn quốc. Tái cơ cấu hệ thống phân phối tại một số tỉnh miền Bắc và miền Nam.

- Kiện toàn, nâng cao trình độ nghiệp vụ cho đội ngũ bán hàng nhằm nâng cao khả năng hoạt động và hiệu quả công việc.

- Khai thác lại hệ thống lắp ráp xe đạp trên toàn quốc do năm 2019 thiếu hàng nên đã mất vào tay đối thủ.

- Tập trung phát triển tiêu thụ lớp xe điện các loại vì đây là thị trường có thể tiêu thụ nếu có giá tốt và yêu cầu chất lượng không quá cao.

- Tiếp tục mở đại lý tại các khu vực sau: Hải Phòng, Thái Nguyên, Lạng Sơn, Hồ Chí Minh, Long An, Đồng Tháp, Bạc Liêu.

- Tập trung khai thác lớp ô tô 1400-25 để tăng doanh số.

- Tiếp tục đầu tư đẩy mạnh công tác xuất khẩu, đồng thời phải tăng cường công tác dịch vụ sau bán hàng, giữ vững thị phần ở các thị trường cũ và khai thác thêm thị trường mới.

- Tích cực liên lạc với khách hàng, tìm hiểu nhu cầu sản phẩm, ề xuất phát triển mẫu mã mới nhằm đa dạng hóa sản phẩm tăng thêm thị phần, tăng thêm doanh thu. Đối với những thị trường doanh số bị suy giảm cần phải xem xét lại năng lực đại lý để tìm kiếm thêm duy trì 02 đối tác hoặc thay thế để giữ thị trường và phát triển thương hiệu.

- Tích cực tham gia các chương trình xúc tiến thương mại, các hội chợ chuyên ngành quốc tế mới nhằm quảng bá sản phẩm mở rộng thị trường cho hàng hóa xuất khẩu. Mục tiêu cụ thể là hội chợ chuyên ngành lớp khu vực châu Á và Châu Mỹ.



- Lập kế hoạch đi khảo sát thị trường, gặp gỡ trực tiếp hệ thống đại lý của từng khách hàng, từng thị trường. Trước mắt là thị trường Ai Cập, Campuchia và Indonesia.

- Kết hợp với phòng tài chính xây dựng giá bán cạnh tranh cho từng thị trường.

### **3. Công tác lao động tiền lương**

- Tiếp tục nghiên cứu, cải tiến chế độ trả lương cho người lao động nhằm khuyến khích người lao động hăng say công việc, có hiệu quả cao, thu hút lao động có chất lượng làm việc cho Công ty, tạo điều kiện để người lao động yên tâm, gắn bó với Công ty.

- Tích cực tìm các giải pháp, các kênh tuyển dụng để tuyển dụng lao động bổ sung cho XNCS1, XNCS3, XNCSKT, CNCSTB. Kết hợp với các đơn vị tìm giải pháp ngăn chặn việc sụt giảm lao động.

### **4. Công tác tài chính**

- Phát huy chức năng, nhiệm vụ của công tác Tài chính và Luật kế toán trong kiểm soát nội bộ, kiểm soát các chi phí hoạt động của Công ty nhằm nhận diện và đề xuất những biện pháp phòng ngừa rủi ro, chống lãng phí, đảm bảo chi phí hợp lý, hợp lệ nhằm hạ giá thành sản phẩm, tăng tính cạnh tranh của sản phẩm SRC.

- Kiểm soát chặt chẽ thu chi, công nợ, thanh toán phối hợp với phòng TTBH hạn chế tối đa phát sinh nợ khó đòi trong công nợ của khách hàng. Thực hiện cân đối thu chi, thanh toán định kỳ để quản lý chặt chẽ dòng tiền và cân đối tài chính.

- Phối hợp với phòng Vật tư và các đơn vị được giao mua vật tư trong Công ty theo dõi nắm bắt kịp thời xu hướng giá vật tư, tận dụng khả năng vốn để xem xét dự trữ các loại nguyên liệu chủ yếu một cách hợp lý nhằm tăng hiệu quả sử dụng vốn của Công ty.

### **5. Công tác cơ điện, năng lượng**

- Rà soát, hoàn thiện Quy chế hoạt động Cơ điện, thực hiện tốt công tác quản lý sử dụng thiết bị, định mức chế tạo sửa chữa máy móc thiết bị, phụ tùng.

- Thực hiện tốt công tác quản lý thiết bị, bảo trì, bảo dưỡng thường xuyên, đảm bảo phục vụ sản xuất tốt. Theo dõi tình trạng thiết bị, kịp thời sửa chữa thiết bị đáp ứng nhu cầu sản xuất.

- Tiếp tục áp dụng các biện pháp phân đầu giảm tỷ lệ chi phí tiêu hao năng lượng (điện, hơi nóng) từ 1% đến 3%.

### **6. Công tác khoa học kỹ thuật và bảo đảm chất lượng**

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát việc thực hiện quy trình công nghệ nhằm đảm bảo ổn định chất lượng sản phẩm tại các đơn vị trong Công ty.

- Tiếp tục nghiên cứu, khai thác các nguồn nguyên vật liệu có chất lượng tốt và giá cả cạnh tranh áp dụng cho sản xuất

- Sản xuất săm xe máy từ cao su butyl, hoàn thiện công nghệ để ổn định chất lượng giảm tỷ lệ phế.

- Nghiên cứu sử dụng máng cứng nổi đầu săm xe đạp thay thế máng cao su để ổn định đầu nổi.

- Nghiên cứu sản xuất săm 4.00-8 TR13 từ cao su thiên nhiên thay thế cao su butyl hiện nay nhằm tiết giảm chi phí sản xuất.



- Nghiên cứu cải thiện chất lượng lớp ô tô với các nội dung chính: Cải thiện khả năng chịu mòn của lốp, cải thiện hiện tượng nứt rãnh hoa đối với lốp hoa dọc, nâng cao chất lượng ngoại quan, giảm tỷ lệ sửa chữa lốp (đặc biệt đối với các quy cách lốp cỡ vành 13-15 inch).

- Rà soát điều kiện lưu hóa sản phẩm hợp lý hóa chi phí năng lượng.

- Nghiên cứu hợp lý và tối ưu hoá các đơn pha chế, thiết kế thi công sắm lốp xe đạp, xe máy, ô tô và lốp nông nghiệp nhằm hợp lý hoá chi phí nguyên vật liệu, tiết giảm chi phí.

- Thiết kế các sản phẩm sắm lốp xe đạp, xe máy, ô tô các loại đáp ứng yêu cầu đa dạng hoá sản phẩm của thị trường.

- Nghiên cứu các đơn pha chế sử dụng cho các sản phẩm cao su kỹ thuật đặc biệt.

- Thường xuyên cập nhật, hoàn thiện định mức tiêu hao vật tư, lao động... phù hợp với những thay đổi về thiết bị, công nghệ và nguyên vật liệu. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện đúng định mức, đảm bảo tiết kiệm vật tư và ổn định chất lượng sản phẩm.

- Xây dựng, đào tạo đội ngũ quản lý, bồi dưỡng, tạo điều kiện cho cán bộ kỹ thuật viên học tập nâng cao trình độ chuyên môn.

### **7. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản**

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện đầu tư XDCB theo kế hoạch năm của Công ty, đảm bảo công tác đầu tư hiệu quả kinh tế, kịp thời phục vụ sản xuất.

- Nghiên cứu và triển khai các bước chuẩn bị Dự án xây dựng nhà máy mới và di dời sản xuất từ nhà máy cũ về địa điểm mới.

Trên đây là báo cáo đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019, phương hướng và một số giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty CP Cao Su Sao Vàng, Ban điều hành xin kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

**TM. BAN ĐIỀU HÀNH**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**





BAN KIỂM SOÁT

Hà Nội, ngày 18 tháng 05 năm 2020

DỰ THẢO

CỔ PHẦN  
CAO SU  
SAO VÀNG

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Cao su Sao vàng;
- Căn cứ Báo cáo kiểm toán năm 2019 được cung cấp bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (AASC);

Ban Kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao của Ban Kiểm soát năm 2019 và phương hướng công tác của Ban Kiểm soát năm 2020, như sau:

**I. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019:**

Trong năm 2019, BKS đã hợp định kỳ để triển khai các công việc, thực hiện việc phân công nhiệm vụ cụ thể tới các thành viên BKS trên các mặt hoạt động của Công ty. Kiểm tra, kiểm soát thường xuyên các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thực hiện kế hoạch năm 2019 đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt. Tham dự các cuộc họp của HĐQT, Ban điều hành Công ty và đưa ý kiến của Ban Kiểm soát về các chủ trương, kế hoạch, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, tài chính, công bố các thông tin theo quy định, cụ thể:

- Giám sát thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2019 của Hội đồng quản trị và Ban điều hành.
- Kiểm soát việc ban hành và thực hiện các quy chế, quy định;
- Kiểm soát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2019;
- Kiểm soát thực hiện việc thoái vốn của Công ty tại Công ty CP Philip Carbon Black và Công ty TNHH Sao Vàng - Hoàn Sơn theo đúng các quy định của pháp luật;
- Kiểm soát công tác tài chính kế toán, thẩm định Báo cáo tài chính quý, năm;
- Kiểm soát việc phân phối lợi nhuận năm 2018 và xây dựng kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019;
- Giám sát việc công bố thông tin được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, minh bạch, đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông.



Căn cứ vào kế hoạch hoạt động và phân công nhiệm vụ của từng thành viên Ban kiểm soát, các thành viên Ban kiểm soát đã cố gắng thực hiện một cách tốt nhất công việc mình được phân công.

## **II. Tình hình kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty năm 2019:**

### **1. Kiểm soát công tác tài chính kế toán, Báo cáo tài chính năm:**

#### **a. Tổ chức công tác kế toán:**

- Công ty thực hiện lập và gửi Báo cáo tài chính định kỳ theo quy định của Nhà nước;

- Chính sách kế toán áp dụng tại Công ty phù hợp với các quy định của chế độ kế toán doanh nghiệp, Chuẩn mực kế toán Việt Nam, các văn bản hiện hành của Nhà nước;

- Sổ sách kế toán, thống kê đầy đủ, rõ ràng, lưu trữ đúng quy định của chế độ kế toán thống kê. Định kỳ, Công ty thực hiện kiểm kê tiền mặt, hàng hóa, vật tư, thành phẩm tồn kho, đối chiếu công nợ (phải thu, phải trả) đầy đủ theo quy định, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với NSNN.

#### **b. Báo cáo Tài chính năm 2019:**

- BCTC năm 2019 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (AASC).

- Qua thẩm tra báo cáo, thảo luận trực tiếp với kiểm toán viên và xem xét các tài liệu liên quan, BKS nhận thấy: Báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài sản, nguồn vốn trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2019, kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ năm 2019, phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

- BKS nhất trí với các số liệu cũng như báo cáo của kiểm toán viên đã nêu trong Báo cáo tài chính năm 2019, số liệu chi tiết do đại diện của Ban điều hành báo cáo tại Đại hội.

### **2. Đầu tư tài chính và góp vốn vào doanh nghiệp khác:**

- Công ty thực hiện góp vốn liên doanh, liên kết thành lập Công ty TNHH Sao Vàng Hoàng Sơn để triển khai thực hiện dự án “Tổ hợp Thương mại và Nhà ở Sao Vàng - Hoàng Sơn”. Vốn điều lệ Công ty TNHH Sao Vàng Hoàng Sơn tính đến thời điểm ngày 31/12/2019 là 500 tỷ đồng. Thực hiện kết luận của Kiểm toán Nhà nước về việc thoái vốn tại Công ty TNHH Sao Vàng - Hoàng Sơn: Công ty đang xây dựng kế hoạch, lộ trình thoái phần vốn góp của Công ty tại Công ty TNHH Sao Vàng - Hoàng Sơn trên cơ sở theo đúng các quy định của pháp luật và bảo toàn vốn đầu tư.

- Về việc thoái vốn tại Công ty CP Philip Carbon Black Việt Nam theo Nghị quyết số 61/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2016 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm



2016: Công ty đang phối hợp tích cực với Công ty CP Cao su Đà Nẵng (DRC) và Công ty CP Công Nghiệp Cao Su Miền nam (CSM) thực hiện các công việc liên quan để thoái vốn toàn bộ khoản đầu tư này, dự kiến đến cuối quý 2/2020 hoàn thành việc thoái vốn. Tính tới thời điểm ngày 31/12/2019 Công ty đã thực hiện trích lập dự phòng tổn thất cho khoản đầu tư góp vốn trên với số tiền: 4.169.732.670 đồng.

### **3. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản:**

Công tác đầu tư xây dựng cơ bản trong năm 2019 chủ yếu là thực hiện các hạng mục đầu tư mua sắm một số máy móc thiết bị lẻ, việc xác định nhu cầu đầu tư thay đổi thường xuyên cho phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty dẫn đến phải điều chỉnh kế hoạch đầu tư. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản triển khai chậm so với kế hoạch.

### **4. Kiểm soát các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2019:**

Năm 2019, HĐQT đã thực hiện nghiêm túc các nội dung tại Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019. HĐQT đã ban hành các Nghị quyết, quyết định tập trung chỉ đạo sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng. BKS được mời tham dự những cuộc họp của Hội đồng quản trị, qua đó Ban kiểm soát nhận thấy:

- Thể thức cuộc họp, nội dung, biên bản cuộc họp: Các Nghị quyết, quyết định và văn bản của Hội đồng quản trị phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty.

- Các Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng quản trị đã thể hiện mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông năm 2019, chỉ đạo về sản xuất kinh doanh để hoàn thành kế hoạch đề ra.

- Phân phối lợi nhuận năm 2018 đã thực hiện theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019.

- Chi trả cổ tức năm 2018 bằng tiền 3% được chi trả cho các cổ đông theo quy định của Nhà nước và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2019.

- Việc công bố thông tin được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, minh bạch, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

Ban kiểm soát nhất trí với nội dung đánh giá kết quả thực hiện năm 2019 như báo cáo của Hội đồng quản trị.

### **5. Kiểm soát các nội dung hoạt động của Ban điều hành:**

BKS không nhận được các đơn thư kiến nghị hay đề xuất của cổ đông về việc đề nghị kiểm tra, xác minh các vấn đề liên quan đến hoạt động quản lý điều hành của Ban Tổng Giám đốc công ty.

Ban Tổng giám đốc đã tổ chức thực hiện việc điều hành công ty một cách thống nhất, tập trung, đúng theo chức năng nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ.



Thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong năm 2019: Các chỉ tiêu cụ thể, đánh giá và nguyên nhân đã được nêu tại Báo cáo của Ban điều hành, Ban kiểm soát nhất trí với nội dung báo cáo của Ban điều hành.

Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	TH 2019/KH
1. Giá trị SXCN				
+ Theo giá cố định:	Tỷ đồng	363	349,44	96,3%
+ Theo giá thực tế	Tỷ đồng	921,55	897,39	97,4%
2. Doanh thu	Tỷ đồng	922	926,27	100,5%
3. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	21	51,15	243,6%

Các nội dung khác như chi phí đầu vào, các hợp đồng mua bán vật tư, hàng hóa, các hợp đồng tiêu thụ sản phẩm Ban Kiểm soát thực hiện việc kiểm tra theo hình thức chọn mẫu ngẫu nhiên. Qua xem xét Ban Kiểm soát thấy Công ty đã tuân thủ quy định của nhà nước và quy chế của Công ty.

Các quy chế và quy định của Công ty phù hợp với hình thức hoạt động của Công ty cổ phần đã được triển khai và hoạt động.

#### **6. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành:**

Với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác trong quá trình hoạt động, BKS luôn phối hợp, trao đổi và đóng góp ý kiến thẳng thắn với Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong các cuộc họp. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành phù hợp với mục tiêu của Hội đồng quản trị và các chính sách, chế độ quy định.

#### **7. Ý kiến của các cổ đông:**

BKS không nhận được ý kiến, đơn thư nào của các cổ đông về hoạt động của Công ty năm 2019.

### **III. Ban Kiểm soát nhận xét và kiến nghị:**

Để phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu theo kế hoạch đề ra năm 2020, đồng thời tăng cường tính công khai minh bạch, Ban Kiểm soát đề nghị Hội đồng quản trị, Ban điều hành:

1. Tiếp tục rà soát sửa đổi hoàn thiện các quy chế, quy định để phù hợp với hoạt động của Công ty trên cơ sở các quy định của pháp luật hiện hành;

2. Tiếp tục cải tiến các biện pháp quản lý để kiểm soát ổn định chất lượng sản phẩm. Nghiên cứu cải tiến công nghệ hạ giá thành sản phẩm, đa dạng hóa sản phẩm để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;



3. Tiếp tục có giải pháp tích cực, nhằm thu hồi các khoản công nợ phải thu khó đòi để đảm bảo việc sử dụng vốn có hiệu quả. Tăng cường quản lý chặt chẽ công tác theo dõi và quản lý công nợ phải thu khách hàng.

4. Xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực, tăng cường công tác đào tạo, tuyển dụng, nâng cao năng lực hệ thống quản lý đáp ứng nhu cầu thực tế. Xây dựng chính sách đãi ngộ tốt hơn để người lao động gắn bó lâu dài với Công ty và thu hút thêm lao động mới;

#### **IV. Phương hướng, nhiệm vụ của BKS năm 2020:**

Để thực hiện hoàn thành nhiệm vụ của BKS theo luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, BKS công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch làm việc năm 2020 như sau:

1. Giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty trong việc quản trị, điều hành. Phối hợp với HĐQT đẩy mạnh công tác quản lý rủi ro, chuẩn hóa các quy định, quy chế, giám sát chặt chẽ việc thực hiện các quy định của Ban Tổng giám đốc;

2. Định kỳ kiểm tra sổ sách, chứng từ kế toán và các tài liệu khác của Công ty, hoặc bất thường theo quyết định của người có thẩm quyền được quy định tại Điều lệ công ty;

3. Kiểm tra, giám sát việc xây dựng định mức, các biện pháp tiết giảm chi phí, giảm giá thành;

4. Thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả thẩm định báo cáo tài chính;

5. Kiểm tra việc công bố thông tin được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, minh bạch, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

6. Kiểm soát thực hiện việc thoái vốn của Công ty tại Công ty CP Philip Carbon Black và Công ty TNHH Sao Vàng - Hoàn Sơn theo đúng các quy định của pháp luật và bảo toàn vốn đầu tư.

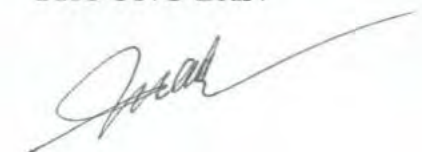
7. Thực hiện công tác khác theo chức năng nhiệm vụ của BKS quy định tại Điều lệ công ty, của pháp luật, theo yêu cầu của HĐQT và Ban Điều hành.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019, phương hướng nhiệm vụ năm 2020, Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban TGD;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: BSK, Thư ký Công ty, VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Trần Minh Tuấn**



**CÔNG TY CP CAO SU SAO VÀNG**

Số: 90 /TTr-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 18 tháng 05 năm 2020

**TỜ TRÌNH**

**V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020**

Hội đồng quản trị Công ty CP Cao su Sao vàng xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 như sau:

Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty CP Cao su Sao vàng được Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC kiểm toán, ký ngày 20/02/2020, theo đó Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Xin đính kèm Tờ trình này Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2019 và Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2019 của Công ty CP Cao su Sao vàng.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Hoàng Sơn**



**CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SAO VÀNG**

Số 231 đường Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình,  
quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2019	01/01/2019
			VND	(Đã điều chỉnh) VND
100	<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		<b>420,596,305,195</b>	<b>436,154,269,363</b>
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	3	104,339,775,297	36,380,391,078
111	1. Tiền		40,839,775,297	28,380,391,078
112	2. Các khoản tương đương tiền		63,500,000,000	8,000,000,000
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		105,639,521,806	108,441,207,014
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5	100,554,764,805	102,083,205,621
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	6	5,110,629,067	7,275,689,919
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	7	4,365,367,106	4,784,961,647
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(4,391,239,172)	(5,702,650,173)
140	IV. Hàng tồn kho	9	209,687,101,164	278,326,374,905
141	1. Hàng tồn kho		211,599,861,295	278,326,374,905
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(1,912,760,131)	-
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		929,906,928	13,006,296,366
152	1. Thuế GTGT được khấu trừ		929,906,928	11,598,351,541
153	2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	17	-	1,407,944,825
200	<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		<b>386,209,650,340</b>	<b>411,402,257,840</b>
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		-	679,176,000
216	1. Phải thu dài hạn khác	7	-	679,176,000
220	II. Tài sản cố định		80,992,557,644	93,454,155,678
221	1. Tài sản cố định hữu hình	11	70,740,018,469	65,497,217,284
222	- Nguyên giá		654,420,692,152	609,409,982,979
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(583,680,673,683)	(543,912,765,695)
224	2. Tài sản cố định thuê tài chính	12	6,636,816,153	24,341,215,372
225	- Nguyên giá		14,655,034,023	47,293,683,574
226	- Giá trị hao mòn lũy kế		(8,018,217,870)	(22,952,468,202)
227	3. Tài sản cố định vô hình	13	3,615,723,022	3,615,723,022
228	- Nguyên giá		3,615,723,022	3,615,723,022
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		-	-
240	IV. Tài sản dở dang dài hạn		7,222,116,834	7,048,303,316
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	10	7,222,116,834	7,048,303,316
250	V. Đầu tư tài chính dài hạn	4	134,274,329,688	135,469,190,854
252	1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết		130,000,000,000	130,000,000,000
253	2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		8,444,062,358	8,444,062,358
254	3. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn		(4,169,732,670)	(2,974,871,504)
260	VI. Tài sản dài hạn khác		163,720,646,174	174,751,431,992
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	14	163,720,646,174	174,751,431,992
270	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>806,805,955,535</b>	<b>847,556,527,203</b>



## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019  
(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2019	01/01/2019
			VND	(Đã điều chỉnh) VND
300	<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>425,467,533,224</b>	<b>506,247,678,268</b>
310	<b>I. Nợ ngắn hạn</b>		<b>141,564,430,484</b>	<b>219,805,596,661</b>
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	15	50,727,483,489	61,775,248,843
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	16	4,207,842,308	8,811,898,552
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	17	5,402,024,879	1,431,279,963
314	4. Phải trả người lao động		19,556,827,726	11,733,831,114
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	18	309,894,577	428,790,040
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	19	1,905,577,127	2,165,186,487
320	7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	20	57,552,450,183	128,091,871,467
322	8. Quỹ khen thưởng phúc lợi		1,902,330,195	5,367,490,195
330	<b>II. Nợ dài hạn</b>		<b>283,903,102,740</b>	<b>286,442,081,607</b>
337	1. Phải trả dài hạn khác	19	143,500,000,000	143,500,000,000
338	2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	20	134,403,102,740	136,942,081,607
343	3. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ		6,000,000,000	6,000,000,000
400	<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>381,338,422,311</b>	<b>341,308,848,935</b>
410	<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	21	<b>381,338,422,311</b>	<b>341,458,848,935</b>
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		280,657,650,000	280,657,650,000
411a	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		280,657,650,000	280,657,650,000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		3,605	3,605
415	3. Cổ phiếu quỹ		(23,970,000)	(23,970,000)
418	4. Quỹ đầu tư phát triển		53,303,023,866	49,692,625,661
421	5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		47,401,714,840	11,132,539,669
421a	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		6,332,021,464	7,041,205,967
421b	LNST chưa phân phối năm nay		41,069,693,376	4,091,333,702
430	<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>		-	(150,000,000)
431	1. Nguồn kinh phí		-	(150,000,000)
440	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>806,805,955,535</b>	<b>847,556,527,203</b>

Lê Lan Phương  
Người lập

Hà Nội, ngày 20 tháng 02 năm 2020

Nguyễn Thanh Tùng  
Kế toán trưởng

Nguyễn Việt Hùng  
Tổng Giám đốc



CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SAO VÀNG

Số 231 đường Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình,  
quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Báo cáo tài chính  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**  
Năm 2019

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2018 (Đã điều chỉnh)	
			Năm 2019 VND	VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	23	929,146,850,471	928,602,819,333
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	24	2,929,584,434	3,358,590,508
10	3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		926,217,266,037	925,244,228,825
11	4. Giá vốn hàng bán	25	764,612,645,850	779,876,208,430
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		161,604,620,187	145,368,020,395
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	26	2,079,149,064	1,301,950,130
22	7. Chi phí tài chính	27	10,444,718,998	14,290,647,617
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		6,169,783,926	10,024,018,298
25	8. Chi phí bán hàng	28	33,040,549,803	47,020,294,058
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	29	69,044,056,564	71,999,110,193
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		51,154,443,886	13,359,918,657
31	11. Thu nhập khác	30	653,371,293	2,549,565,631
32	12. Chi phí khác		97,261,271	61,554,160
40	13. Lợi nhuận khác		556,110,022	2,488,011,471
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		51,710,553,908	15,847,930,128
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	31	10,342,110,782	3,169,586,026
52	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		-	-
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		<u>41,368,443,126</u>	<u>12,678,344,102</u>
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	32	1,474	452



Bùi Thị Nga  
Người lập



Nguyễn Thanh Tùng  
Kế toán trưởng



Nguyễn Việt Hùng  
Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 20 tháng 02 năm 2020



Số: 91 /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 18 tháng 05 năm 2020

**TỜ TRÌNH****V/v: Phương án phân chia lợi nhuận và cổ tức năm 2019****Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020**

Hội đồng quản trị Công ty CP Cao su Sao vàng xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông về việc dự kiến phân chia lợi nhuận năm 2019 như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Vốn điều lệ của Công ty đến 31/12/2019.	280.657.650.000
2	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm trước	6.332.021.464
3	Lợi nhuận phát sinh năm 2019	51.710.553.908
3.1	Thuế TNDN phải nộp (20%)	10.342.110.782
3.2	Các khoản trừ vào lợi nhuận sau thuế	298.749.750
3.3	Lợi nhuận còn lại (3-3.1-3.2)	41.069.693.376
3.4	Trích các quỹ:	16.522.877.351
	Trong đó	
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%)	4.106.969.338
	- Quỹ đầu tư, phát triển (30%)	12.320.908.013
	- Quỹ khen thưởng ban quản lý, điều hành	95.000.000
4	Lợi nhuận còn lại để chia cổ tức cho các cổ đông (4=2+3.3-3.4).	30.878.837.489
5	Dự kiến chia cổ tức 8% vốn điều lệ bằng tiền mặt.	22.450.694.400
6	Lợi nhuận còn lại chuyển năm sau (6=4-5).	8.428.143.089

- **Thời điểm chia cổ tức:** Sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án chia cổ tức như trên, đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị làm các thủ tục cần thiết với các cơ quan chức năng để tiến hành chia cổ tức cho các cổ đông theo quy định trong thời gian sớm nhất.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Phạm Hoàng Sơn



**CÔNG TY CP CAO SU SAO VÀNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **92**/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 18 tháng 05 năm 2020

**TỜ TRÌNH**

Về việc: Kế hoạch SXKD, phân chia lợi nhuận và cổ tức năm 2020

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020**

Những tháng đầu năm 2020, nền kinh tế thế giới và trong nước diễn biến phức tạp do dịch bệnh.

Thị trường tiêu thụ gặp nhiều khó khăn do sức cầu của thị trường yếu, xu hướng tiêu dùng chuyển sang sử dụng lớp Radian, sản phẩm SRC chịu sự cạnh tranh quyết liệt giữa các công ty sản xuất sản phẩm cùng loại và hàng nhập khẩu. Trước tình hình trên, Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty đã họp và đề ra nhiều biện pháp nhằm tiết giảm chi phí sản xuất, hạ giá thành nâng cao chất lượng, đa dạng mẫu mã, chủng loại của sản phẩm để tăng sức cạnh tranh của sản phẩm SRC trên thị trường trong nước và xuất khẩu.

Từ phân tích trên HĐQT Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng kính trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch SXKD, lợi nhuận và cổ tức năm 2020 như sau:

*Đơn vị tính: tỷ đồng*

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Giá trị SXCN theo giá cố định năm 1994	358
2	Giá trị SXCN theo giá thực tế	914,5
3	Doanh thu	916
4	Lợi nhuận trước thuế	21
5	Lợi nhuận sau thuế	16,8
6	Dự kiến chia cổ tức năm 2020.	3% Vốn điều lệ trở lên

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông năm 2020 ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định mức tạm ứng cổ tức và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp kết quả SXKD của Công ty trong năm.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
**CÔNG TY**  
**CỔ PHẦN**  
**CAO SU**  
**SAO VÀNG**  
Q. THANH XUÂN, T.P HÀ NỘI  
**Phạm Hoàng Sơn**



Số: 93 /BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 18 tháng 05 năm 2020

**BÁO CÁO****V/v: Thu nhập và thù lao HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2019****Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020**

Hội đồng quản trị xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về mức Thu nhập của Trưởng BKS chuyên trách, thù lao của Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, thành viên BKS, Thư ký Công ty năm 2019 như sau:

**1. Mức thu nhập của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách:**

Thu nhập của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách tính theo kết quả SXKD của Công ty, tiền lương thực hiện theo chế độ Nhà nước và Công ty quy định. Tổng thu nhập của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2019 là: 299.200.000 đồng, bình quân 24.933.000 đồng/tháng.

**2. Thù lao của thành viên HĐQT, BKS.**

Đối tượng	Số người	Số tiền thù lao (đồng/tháng)	Số tháng hưởng thù lao	Thành tiền (đồng)
Chủ tịch HĐQT	01	5.000.000	12	60.000.000
Thành viên HĐQT	04	4.000.000	12	192.000.000
Thành viên BKS	02	2.500.000	12	60.000.000
<b>Cộng</b>				<b>312.000.000</b>

**3. Thù lao của Thư ký Công ty như sau:**

Đối tượng	Số người	Số tiền thù lao (đồng/tháng)	Số tháng hưởng thù lao	Thành tiền (đồng)
Thư ký Công ty	01	3.000.000	12	36.000.000

Việc chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, Thư ký Công ty được thực hiện theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

**PHẠM HOÀNH SƠN**



Số: 94 /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 18 tháng 05 năm 2020

**TỜ TRÌNH****V/v: Thù lao dự kiến của HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2020****Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020**

Căn cứ vào kế hoạch SXKD của Công ty năm 2020 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông mức Thu nhập của Trường BKS chuyên trách, mức thù lao của Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, thành viên BKS, Thư ký Công ty năm 2020 như sau:

## 1. Mức thu nhập của Trường Ban kiểm soát chuyên trách:

Thu nhập của Trường Ban kiểm soát chuyên trách tính theo kết quả SXKD của Công ty, tiền lương thực hiện theo chế độ Nhà nước và Công ty quy định. Tổng thu nhập của Trường Ban kiểm soát chuyên trách tối đa không quá 30.000.000 đồng/tháng.

## 2. Thù lao của Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, BKS.

Đối tượng	Số người	Số tiền thù lao (đ/tháng)	Số tháng hưởng thù lao	Thành tiền (đồng)
Chủ tịch HĐQT	01	5.000.000	12	60.000.000
Thành viên HĐQT	04	4.000.000	12	192.000.000
Thành viên BKS	02	2.500.000	12	60.000.000
<b>Cộng</b>				<b>312.000.000</b>

## 3. Thù lao Thư ký Công ty:

Dự kiến từ năm 2020 trở đi Công ty thực hiện công tác đầu tư Nhà máy mới nên công việc phát sinh của Thư ký Công ty rất nhiều, đề nghị ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 thông qua Thù lao của Tổ thư ký Công ty như sau:

Đối tượng	Số người	Số tiền thù lao (đ/tháng)	Số tháng hưởng thù lao	Thành tiền (đồng)
Tổ trưởng	01	3.000.000	12	36.000.000
Thành viên	01	2.500.000	Tính từ thời điểm Công ty thực hiện Dự án.	

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.

  
**PHẠM HOÀNH SƠN**



Số: 95 /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 18 tháng 05 năm 2020

## TỜ TRÌNH

V/v: **Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế quản trị Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2015;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng được Đại hội đồng cổ đông bất thường lần thứ nhất năm 2019 thông qua tại ngày 16/12/2019;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua tại ngày 28/04/2018.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty, cụ thể như sau:

- Thông qua việc sửa đổi Điều 29 Điều lệ Công ty năm 2019 về *Chủ tịch HĐQT*; Điều 35 Điều lệ Công ty năm 2019 về *Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc*; Điều 51 Điều lệ Công ty về *Con dấu*.
- Thông qua việc sửa đổi Điều 54 Quy chế quản trị Công ty năm 2018 về *Việc bổ nhiệm người điều hành doanh nghiệp*.
- Thông qua toàn văn Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng đã sửa đổi. Dự thảo Điều lệ sau sửa đổi đã được công bố chi tiết và đầy đủ trên website Công ty tại địa chỉ: [www.src.com.vn](http://www.src.com.vn)
- Nội dung chi tiết các điểm sửa chữa, bổ sung Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty được trình bày tại **Phụ lục** đính kèm Tờ trình này. Bản Điều lệ mới và Bản Quy chế quản trị mới được ban hành có hiệu lực ngay tại thời điểm được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng biểu quyết thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS, TGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phạm Hoàng Sơn



**CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY  
tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2020**

STT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Ghi chú
1	Tên gọi: “Điều lệ”	Tên gọi: “Điều lệ tổ chức và hoạt động”	
3	<p><b>Điều 29. Chủ tịch HĐQT</b></p> <p>2. Chủ tịch Hội đồng quản trị có nghĩa vụ chuẩn bị chương trình, tài liệu, triệu tập và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị; chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông; đồng thời có các quyền và nghĩa vụ khác quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ này.</p>	<p><b>Điều 29. Chủ tịch HĐQT</b></p> <p>2. Chủ tịch Hội đồng quản trị có nghĩa vụ chuẩn bị chương trình, tài liệu, triệu tập và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị; chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông; có các quyền và nghĩa vụ khác quy định tại Luật doanh nghiệp; đồng thời có các quyền và nghĩa vụ với tư cách là người đại diện theo pháp luật, cụ thể như sau:</p> <p>a. Làm việc, ký, thực hiện các giao dịch với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về mua bán cổ phần, phát hành trái phiếu của công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.</p> <p>b. Làm việc, ký, thực hiện các giao dịch với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về các lĩnh vực: thuế, hải quan, tòa án, ngân hàng, bảo hiểm; các cơ quan Nhà nước quản lý về lao động, quản lý xây dựng... liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của công ty.</p> <p>c. Làm việc, ký thực hiện các giao dịch với các cơ quan, doanh nghiệp liên quan đến công việc sản xuất kinh doanh hàng ngày của công ty như các Chủ đầu tư, các Ban quản lý dự án, các Doanh nghiệp Đối tác, các Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ.</p> <p>d. Tuyển dụng, ký Hợp đồng lao động, quyết định mức lương của người lao động trừ những đối tượng thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.</p> <p>e. Làm việc, ký, thực hiện các giao dịch với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về quản lý Doanh nghiệp Đại</p>	<p><i>Căn cứ Điều 13, Điều 14 Luật Doanh Nghiệp số 68, năm 2014</i></p>



		<p>chúng; với các cơ quan hữu quan khác liên quan đến hoạt động của Hội đồng quản trị công ty.</p> <p>f. Ký Hợp đồng lao động và các giao dịch khác với người Điều hành của công ty.</p> <p>g. Các giao dịch khác.</p>	
4	<p><b>Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc</b></p> <p>2. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc là ba (03) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng giám đốc không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. Nhiệm kỳ của Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng Công ty là ba (03) năm và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.</p> <p>3. Tổng giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:</p> <p>b. Quyết định các vấn đề mà không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất;</p> <p>f. Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để quyết định số lượng người lao động, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, mức lương, trợ cấp, lợi ích, và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ;</p>	<p><b>Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc</b></p> <p>2. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc là năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng giám đốc không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. Nhiệm kỳ của Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng Công ty là năm (05) năm và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.</p> <p>3. Tổng giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:</p> <p>b. Quyết định các vấn đề mà không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại (khi được uỷ quyền của chủ tịch HĐQT), tổ chức và điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất;</p> <p>f. Đề xuất ý kiến để Hội đồng quản trị, chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định số lượng người lao động, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, mức lương, trợ cấp, lợi ích, và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ;</p>	
5	<p><b>Điều 51. Con dấu</b></p> <p>1. Công ty có chính thức 01 con dấu. Nội dung con dấu thể hiện: Tên công ty, mã số công ty, địa chỉ trụ sở đăng ký của Công ty.</p>	<p><b>Điều 51. Con dấu</b></p> <p>1. Công ty có chính thức 02 con dấu. Nội dung con dấu thể hiện: Tên công ty, mã số công ty, địa chỉ trụ sở đăng ký của Công ty.</p>	



**CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
**tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2020**

STT	Nội dung Quy chế hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Ghi chú
1	<p><b>Tên gọi: “Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Cao su Sao Vàng”</b></p>	<p><b>Tên gọi: “Quy chế quản trị Công ty cổ phần Cao su Sao Vàng”</b></p>	
2	<p><b>Điều 54. Việc bổ nhiệm người điều hành doanh nghiệp</b>            Việc bổ nhiệm Tổng giám đốc:            b. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc là ba (03) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng giám đốc không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.            2. Việc bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng hoặc người điều hành doanh nghiệp khác:            b. Nhiệm kỳ của Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng Công ty là ba (03) năm và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.</p>	<p><b>Điều 54. Việc bổ nhiệm người điều hành doanh nghiệp</b>            Việc bổ nhiệm Tổng giám đốc:            b. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc là năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng giám đốc không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.            2. Việc bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng hoặc người điều hành doanh nghiệp khác:            b. Nhiệm kỳ của Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng Công ty là năm (05) năm và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.</p>	





Hà nội, ngày 18 tháng 05 năm 2020

**TỜ TRÌNH**

**Về: Lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2020**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Cao su Sao vàng;

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 và soát xét Báo cáo tài chính định kỳ của Công ty như sau:

**1. Tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập**

- Là đơn vị kiểm toán độc lập được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty đại chúng và tổ chức niêm yết.
- Là một trong những Công ty kiểm toán hàng đầu; có uy tín về chất lượng kiểm toán; có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm đảm bảo đáp ứng được yêu cầu chất lượng, phạm vi và tiến độ kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.
- Có chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán.

**2. Lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập:**

Ban Kiểm soát đề xuất lựa chọn 1 trong 3 đơn vị kiểm toán độc lập sau thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 và soát xét Báo cáo tài chính định kỳ của Công ty như sau:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH Kiểm toán VACO;
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền HĐQT Công ty thực hiện lựa chọn Công ty kiểm toán theo danh sách và tiêu chí nêu trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu: BKS, Thư ký công ty, VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Trần Minh Tuấn**





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

*Hà Nội, ngày 15 tháng 05 năm 2020*

## **ĐƠN TỬ NHIỆM**

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty CP Cao su Sao Vàng

Tên tôi là: Lâm Thái Dương

Chức vụ: Thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2016-2021.

Theo sự phân công nhiệm vụ của Tập đoàn Hoá chất Việt Nam, tôi xin từ nhiệm thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2016 – 2021 để ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 bầu chọn thành viên mới thay thế theo quy định.

Rất mong được xem xét giải quyết.

Người làm đơn

Lâm Thái Dương



Số: 96 /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 18 tháng 05 năm 2020

## TỜ TRÌNH

V/v: Miễn nhiệm và bầu bổ sung một (01) thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2016 - 2021

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2015;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng được Đại hội đồng cổ đông bất thường lần thứ nhất năm 2019 thông qua tại ngày 16/12/2019.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua:

- Miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cao su Sao Vàng nhiệm kỳ 2016-2019 đối với Ông/Bà Lâm Thái Dương kể từ ngày 08/06/2020, căn cứ Đơn từ nhiệm ngày 15/05/2020;
- Thông qua việc bầu bổ sung một (01) thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng kể từ ngày 08/06/2020 đến hết thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2016 – 2021 để đảm bảo cơ cấu, số lượng Hội đồng Quản trị theo Điều lệ Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS, TGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



PHẠM HOÀNH SƠN



## THÔNG BÁO

### VỀ VIỆC ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SAO VÀNG NHIỆM KỲ 2016 – 2021

*Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng,*

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2015;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng được Đại hội đồng cổ đông bất thường lần thứ nhất năm 2019 thông qua tại ngày 16/12/2019;
- Căn cứ Quy chế Quản trị nội bộ của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua tại ngày 28/04/2018.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng xin trân trọng thông báo đến các Quý cổ đông về việc đề cử, ứng cử, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng nhiệm kỳ 2016 – 2021 như sau:

1. **Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016 - 2021 dự kiến được bầu bổ sung:** 01 thành viên.
2. **Tiêu chuẩn, điều kiện đối với các ứng viên:**

Ứng viên được đề cử, ứng cử làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016 - 2021 Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau (căn cứ Điều 28 Quy chế Quản trị Công ty 2018 và Khoản 3 – Điều 12 Nghị định 71/2017/NĐ-CP):

  - Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật doanh nghiệp;
  - Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
  - Không được đồng thời là thành viên HĐQT tại quá năm (05) công ty khác;
  - Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty.
3. **Thủ tục đề cử, ứng cử làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016 - 2021:**
  - 3.1. **Quyền đề cử, ứng cử HĐQT (căn cứ Điều 25 Điều lệ Công ty 2019 và Điều 36 Quy chế Quản trị Công ty 2018):**
    - Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên HĐQT theo tỷ lệ như sau:



Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)	Số người được đề cử tối đa (người)
Từ 0% đến dưới 5%	0
Từ 5% đến dưới 10%	01
Từ 10% đến dưới 30%	02
Từ 30% đến dưới 40%	03
Từ 40% đến dưới 50%	04
Từ 50% trở lên	05

- Trường hợp số lượng ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Thủ tục HĐQT đương nhiệm giới thiệu ứng viên HĐQT phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định của pháp luật.

### 3.2. Hồ sơ đề cử, ứng cử HĐQT:

- Quý cổ đông hoặc nhóm cổ đông đáp ứng các điều kiện quy định theo Thông báo này vui lòng gửi hồ sơ liên quan đến việc đề cử, ứng cử làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016 - 2021 về trụ sở Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng.
- Hồ sơ bao gồm:
  - Đơn ứng cử hoặc Giấy đề cử ứng viên HĐQT (theo mẫu);
  - Biên bản họp nhóm (theo mẫu) trong trường hợp nhóm cổ đông đủ điều kiện có nhu cầu đề cử;
  - Giấy tờ xác nhận tỷ lệ sở hữu cổ phần Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng của cổ đông/ nhóm cổ đông trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 (14/05/2020).

### 3.3. Thời hạn gửi và địa chỉ nhận hồ sơ đề cử, ứng cử HĐQT:

Hồ sơ đề cử, ứng cử nhân sự dự kiến bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016 - 2021 được gửi qua đường bưu điện đến trụ sở Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng (Số 231 Nguyễn Trãi, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân – TP. Hà Nội), thời hạn tiếp nhận hồ sơ chậm nhất trước 16 giờ 30 phút ngày 03/06/2020.

**Trân trọng thông báo!**

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Đăng Website Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
CAO SU  
SAO VÀNG  
Q. THANH XUÂN - TP. HÀ NỘI

**PHẠM HOÀNH SƠN**









- Đồng thời chúng tôi thống nhất cử cá nhân sau đây làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy định về việc tham gia đề cử ứng viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng nhiệm kỳ 2016 - 2021:

Ông/ Bà: .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: .....

Hiện đang sở hữu: ..... cổ phần (*Bằng chữ*:.....)

Tương ứng .....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Biên bản này được lập vào lúc ..... giờ ..... phút, ngày ...../...../2020 tại .....

....., ngày ..... tháng ..... năm 2020

**ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG**

(Ký và ghi rõ họ tên)







CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----o0o-----

## GIẤY ĐỀ NGHỊ

V/v: Xác nhận sở hữu cổ phần đối với cổ đông chưa lưu ký

**Kính gửi:** Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng

Họ tên cổ đông:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKDN số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Người đại diện theo pháp luật (nếu có): .....

Hiện đang sở hữu:.....cổ phần

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: ..... (đồng)

Từ ngày:..... đến ngày.....

Đề nghị Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng xác nhận giúp tôi/ chúng tôi các thông tin như trên.

Xin trân trọng cảm ơn.

....., ngày..... tháng ..... năm 2020

**Cổ đông**

(Ký, đóng dấu (nếu là tổ chức) và ghi rõ họ tên)





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----o0o-----

## GIẤY ĐỀ NGHỊ

V/v: Xác nhận sở hữu cổ phần đối với cổ đông đã lưu ký

**Kính gửi:** Công ty cổ phần Chứng khoán.....

Họ và tên chủ tài khoản: .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKDN số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Người đại diện theo pháp luật (nếu có): .....

Tài khoản số:.....

Hiện đang sở hữu:.....cổ phần

Mã chứng khoán:.....

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: .....(đồng)

Từ ngày:..... đến ngày.....

Đề nghị Công ty cổ phần Chứng khoán .....

xác nhận giúp tôi/chúng tôi các thông tin như trên.

*Xin trân trọng cảm ơn.*

....., ngày..... tháng ..... năm 2020

**Chủ tài khoản**

*(Ký, đóng dấu (nếu là tổ chức) và ghi rõ họ tên)*



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----o0o-----



ĐƠN ỨNG CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SAO VÀNG NHIỆM KỲ 2016 – 2021

**Kính gửi:** CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SAO VÀNG

Tên tôi là: .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: .....

Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Trình độ học vấn: .....

Chuyên ngành: .....

Hiện đang sở hữu: ..... cổ phần (Bằng chữ: .....) )

Tương ứng .....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

Sau khi nghiên cứu tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2016 - 2021 và các quy định của pháp luật có liên quan; tôi nhận thấy mình đủ điều kiện ứng cử làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Đề nghị Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng cho tôi được tự ứng cử làm ứng viên tham gia vào Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016 - 2021, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng.

Tôi cam đoan những thông tin tôi cung cấp là đúng sự thật và xin chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ gửi kèm.

Xin trân trọng cảm ơn!

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/Hộ chiếu;
- Bản sao hợp lệ các bằng cấp (Nếu có);
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên.

..., ngày..... tháng ..... năm 2020

**Người ứng cử**

(Ký và ghi rõ họ tên)





**GIẤY ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SAO VÀNG NHIỆM KỲ 2016 – 2021**

**Kính gửi: Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng**

Tôi tên là: .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: .....

Hiện đang sở hữu: ..... cổ phần (Bằng chữ:.....)

Tương ứng: .....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Tôi nhất trí đề cử:**

Ông/ Bà: .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: .....

Trình độ học vấn: ..... Chuyên ngành: .....

Hiện đang sở hữu: ..... cổ phần (Bằng chữ:.....)

Tương ứng: .....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

làm ứng viên tham gia Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng nhiệm kỳ 2016 – 2021.

....., ngày ..... tháng ..... năm 2020

**CỔ ĐÔNG**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**Hồ sơ kèm theo:**

- Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/Hộ chiếu của người đề cử và người được đề cử;
- Bản sao hợp lệ các bằng cấp (nếu có) của người được đề cử;
- Sơ yếu lý lịch của người được đề cử;
- Giấy xác nhận sở hữu cổ phần liên tục trong thời gian ít nhất 06 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 (14/05//2020) của người đề cử.



Vui lòng dán  
ảnh tại ô này

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc  
-----o0o-----

## SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các ứng viên tham gia Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016 - 2021)

- Họ và tên: .....
- Giới tính: .....
- Ngày tháng năm sinh: . .....
- Nơi sinh: . .....
- Quốc tịch: .....
- Dân tộc: .. ..
- Trình độ học vấn: .....
- Trình độ chuyên môn: .....
- Quá trình công tác: .....

Thời gian	Quá trình công tác, nghề nghiệp và chức vụ đã qua (làm gì, ở đâu)	Ghi chú

10. Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng (Công ty):  
.....

11. Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:  
.....

12. Số cổ phần nắm giữ (tính đến ngày 14/05/2020): ..... cổ phần, chiếm ..... %  
vốn điều lệ. Trong đó:

- Đại diện sở hữu..... cổ phần, chiếm ..... % vốn điều lệ.
- Cá nhân sở hữu: ..... cổ phần, chiếm ..... % vốn điều lệ.

13. Các cam kết nắm giữ (nếu có): .....

14. Danh sách người có liên quan đến người khai:



TT	Tên cá nhân/tổ chức	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp/Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Số lượng CP nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của Công ty (nếu có)	Mối quan hệ

15. Lợi ích liên quan đối với Công ty (nếu có): .....
16. Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty (nếu có): .....
17. Họ và tên cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên (nếu có): .....

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tôi cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016 – 2021 Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng.

....., ngày .... tháng .... năm 2020

**Người khai**

(ký và ghi rõ họ tên)





**DỰ THẢO**

Hà Nội, ngày 18 tháng 05 năm 2020

**QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SAO VÀNG NHIỆM KỲ 2016 – 2021**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2015;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng được Đại hội đồng cổ đông bất thường lần thứ nhất năm 2019 thông qua tại ngày 16/12/2019.

Ban Kiểm phiếu Đại hội công bố Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016 - 2021 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng như sau:

**I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt**

<b>Công ty</b>	:	Công ty cổ phần Cao su Sao vàng
<b>HĐQT</b>	:	Hội đồng quản trị
<b>BTC</b>	:	Ban tổ chức
<b>ĐHĐCĐ</b>	:	Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020
<b>Đại biểu</b>	:	Cổ đông, đại diện theo ủy quyền

**II. Chủ tọa tại Đại hội**

Chủ tọa tại đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử vào Hội đồng quản trị;
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có).

**III. Nguyên tắc bầu cử**

- Thực hiện đúng theo qui định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị.

**IV. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT**

- Số lượng thành viên HĐQT được bầu : 01 người
- Nhiệm kỳ : 2016 – 2021
- Số lượng ứng viên HĐQT tối đa : Không hạn chế
- Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị (Khoản 2 Điều 151 Luật Doanh Nghiệp):
  - + Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;
  - + Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định khác;
  - + Thành viên Hội đồng quản trị công ty không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại quá 05 công ty khác;
  - + Thành viên Hội đồng quản trị độc lập là thành viên Hội đồng quản trị có các tiêu chuẩn và điều kiện theo khoản 2 Điều 151 Luật doanh nghiệp.



## V. Đề cử ứng viên Hội đồng quản trị

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị theo tỷ lệ như sau:

Tỷ lệ số cổ phần sở hữu (%)	Số người được đề cử tối đa (người)
Từ 0% đến dưới 5%	0
Từ 5% đến dưới 10%	01
Từ 10% đến dưới 30%	02
Từ 30% đến dưới 40%	03
Từ 40% đến dưới 50%	04
Từ 50% trở lên	05

## VI. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu vào HĐQT

### 6.1. Hồ sơ ứng cử, đề cử vào HĐQT

- Các cổ đông đáp ứng đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT quy định tại mục IV và mục V có thể làm hồ sơ đề ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT.
- Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu vào HĐQT bao gồm:
  - + Đơn xin đề cử hoặc ứng cử vào HĐQT (theo mẫu);
  - + Sơ yếu lý lịch ứng viên: do ứng viên tự khai, có dán ảnh chụp trong vòng sáu (06) tháng gần nhất;
  - + Bản sao có công chứng các giấy tờ sau: CMND/Thẻ căn cước/Hộ chiếu/Hộ khẩu thường trú (nếu có);
  - + Các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn;
  - + Bản sao có công chứng Giấy CNĐKDN/CMND/CCCD/Hộ chiếu của cổ đông/nhóm cổ đông đề cử;
  - + Đối với trường hợp người tham gia đề cử là người đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải nộp kèm theo Giấy ủy quyền (có chữ ký của cổ đông và xác nhận của UBND phường, xã hoặc tổ chức hành nghề công chứng trong trường hợp cổ đông ủy quyền là cá nhân; có chữ ký của người đại diện theo pháp luật và đóng dấu xác nhận trong trường hợp cổ đông ủy quyền là tổ chức), trong đó có các nội dung ủy quyền bao gồm: ủy quyền/cho phép sử dụng số cổ phần được ủy quyền để tham gia đề cử, gộp cổ phần với các cổ đông khác để tham gia đề cử các ứng viên bầu vào HĐQT;
  - + Tài liệu chứng minh/xác nhận số cổ phần sở hữu hoặc ủy quyền sở hữu liên tục ít nhất 06 tháng tính đến ngày 14/05/2020 – tức ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020;
  - + Các giấy tờ khác liên quan (nếu có).
- Người đề cử/ứng cử vào HĐQT phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

### 6.2. Địa điểm và thời hạn nhận hồ sơ đề cử

- Để tạo điều kiện cho công tác tổ chức Đại hội, các ứng viên vui lòng gửi hồ sơ về trước 16h30 ngày 03/06/2020.

**Công ty cổ phần Cao su Sao Vàng**

**Địa chỉ:** Số 231 Nguyễn Trãi - Thượng Đình - Thanh Xuân - TP Hà Nội

**Điện thoại:** (+84) 243 858 3656 - (+84) 243 858 3428

**Email:** caosusaovang@src.com.vn



## VII. Danh sách ứng cử viên

- Danh sách ứng cử viên HĐQT được lập trên cơ sở đề cử của các cổ đông hoặc ứng cử của các cổ đông là cá nhân đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và quy định của Điều lệ Công ty. HĐQT đương nhiệm của Công ty có trách nhiệm nhận hồ sơ và danh sách người ứng cử, được đề cử và công bố bản thông tin cá nhân của các ứng cử viên trên website của Công ty để các cổ đông có quyền dự họp được biết
- Trường hợp số lượng các ứng cử viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết thì: HĐQT đương nhiệm đề cử bổ sung ứng cử viên. Việc HĐQT đương nhiệm giới thiệu ứng cử viên phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành bầu cử.
- Danh sách ứng cử viên bầu bổ sung thành viên HĐQT được trình Đại hội và Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua. Danh sách ứng cử được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, được ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu cử.

## VIII. Phương thức bầu cử

- Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu (*Theo Điều 144 - Luật Doanh nghiệp*);
- Theo đó mỗi đại biểu có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần đại diện nhân với số thành viên được bầu của HĐQT nhiệm kỳ 2016 - 2021.
- Đại biểu có thể dồn hết tổng số phiếu bầu cho một người hoặc một số người, nhưng không quá số thành viên đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.
- Trường hợp có từ 02 ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên HĐQT thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử.
- Trường hợp phát sinh thêm ứng viên trong ngày diễn ra đại hội, đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).

## IX. Phiếu bầu cử

### 1. Nội dung của Phiếu bầu cử

Việc bầu cử tại Đại hội được tiến hành thông qua phương thức thu Phiếu bầu cử. Một số thuật ngữ được sử dụng trong Phiếu bầu cử được hiểu và giải thích như sau:

- “Đại biểu”: được hiểu là cổ đông/người đại diện của cổ đông;
- “Tổng số lượng cổ phần đại diện”: được hiểu là số cổ phần có quyền biểu quyết bao gồm số lượng cổ phần do Đại biểu sở hữu và/hoặc nhận ủy quyền từ một hoặc nhiều Đại biểu khác;
- “Tổng số lượng phiếu bầu”: được hiểu là Tổng số lượng cổ phần đại diện nhân (x) với số lượng thành viên HĐQT được bầu.
- Khi được phát Phiếu bầu cử, cổ đông/người đại diện của cổ đông phải kiểm tra lại toàn bộ thông tin ghi trên Phiếu bầu cử, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban Kiểm phiếu.
- Phiếu bầu cử thành viên HĐQT màu vàng do Công ty phát hành, có đóng dấu treo đỏ của Công ty, ghi tên cổ đông/người đại diện của cổ đông, mã Đại biểu, Tổng số lượng cổ phần đại diện, Tổng số lượng phiếu bầu thành viên HĐQT, danh sách các ứng cử viên HĐQT.

### 2. Cách ghi Phiếu bầu cử

- 2.1. Mỗi Phiếu bầu cử HĐQT được bầu tối đa số lượng thành viên như quy định tại Khoản 3.2 Điều 2 Quy chế này.
- 2.2. Trong mỗi Phiếu bầu cử thành viên HĐQT có hai cột gồm: cột “**Bầu dồn đều phiếu**” và cột “**Số phiếu bầu**”. Đại biểu thực hiện việc bầu cử theo hướng dẫn như sau:



• **Trường hợp 1: Nếu Đại biểu bầu cho 01 ứng viên**

Đại biểu đánh dấu vào ô vuông tại cột “Bầu dồn đều phiếu” hoặc ghi rõ số lượng phiếu bầu (tối đa bằng Tổng số lượng phiếu bầu của đại biểu) vào cột “Số phiếu bầu” của ứng viên đó.

• **Trường hợp 2: Nếu Đại biểu không bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào**

Đại biểu để trống, **KHÔNG ĐÁNH DẤU, GHI** bất kỳ ký hiệu nào vào cả hai cột “Bầu dồn đều phiếu” và cột “Số phiếu bầu” của tất cả các ứng cử viên.

2.3. Cổ đông/người đại diện của cổ đông phải ký, ghi rõ họ tên vào Phiếu bầu cử.

**3. Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu cử**

- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, không tẩy xoá, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu; phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.
- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:
  - + Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu;
  - + Ghi nội dung trên phiếu bầu bằng viết chì;
  - + Gạch tên các ứng cử viên;
  - + Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu treo của công ty, hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu;
  - + Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng thành viên HĐQT được Đại hội đồng cổ đông thông qua để bầu nhiệm kỳ 2016 – 2021;
  - + Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của cổ đông hoặc đại diện lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu;
  - + Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu;
  - + Không có chữ ký của đại biểu tham dự.

**4. Bỏ phiếu và Kiểm phiếu**

- Trong trường hợp có sự sai sót, đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu để xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).
- Ban Kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu một cách trung thực, chính xác, đầy đủ và chịu trách nhiệm trước Chủ tọa Đại hội và toàn thể Đại hội. Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi cuộc bỏ phiếu kết thúc. Ban Kiểm phiếu phải thống kê số liệu kiểm phiếu. Ban Kiểm phiếu không được gạch xoá, sửa chữa trên Phiếu bầu cử.
- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản về kết quả kiểm phiếu và công bố kết quả bầu cử trước Đại hội đồng cổ đông. Biên bản và toàn bộ Phiếu bầu cử phải được niêm phong và giao lại cho Chủ tọa phiên họp.

**5. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên (Theo Điều 144 - Luật Doanh nghiệp)**

- Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty.
- Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử.
- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số thành viên HĐQT thì phải tiến hành bầu tiếp lần hai trong số những người đã được đề cử của lần thứ nhất còn lại. Trường hợp khi bầu lần thứ hai vẫn chưa đủ số lượng quy định thì Đại hội đồng cổ đông quyết định có bầu tiếp hay không, nếu Đại hội đồng cổ đông không quyết định được thì chủ tọa Đại hội quyết định.



## X. Hiệu lực thi hành

- Quy chế bầu cử này được đọc trước Đại hội đồng cổ đông và lấy ý kiến biểu quyết của toàn thể cổ đông trước khi tiến hành thực hiện. Nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ ít nhất từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông/người đại diện của cổ đông dự họp thì Quy chế này sẽ có hiệu lực thi hành ngay lập tức.
- Quy chế này sẽ hết hiệu lực khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng kết thúc.

Trên đây là toàn bộ quy chế ứng cử, đề cử, bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016 – 2021 của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

*Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua!*

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**PHẠM HOÀNH SƠN**





**SRC**<sup>®</sup>

**CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SAO VÀNG**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

---

# THẺ BIỂU QUYẾT

MÃ ĐẠI BIỂU: **SRC.XXXXXX**

Họ và tên Đại biểu: **NGUYỄN VĂN A**  
Số lượng cổ phần sở hữu: **X cổ phần**  
Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: **X cổ phần**  
Số lượng cổ phần đại diện: **X cổ phần**



**SRC**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SAO VÀNG**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**



**PHIẾU BIỂU QUYẾT**  
**MÃ ĐẠI BIỂU: SRC. XXXXXX**

Họ và tên Đại biểu: **NGUYỄN VĂN A**  
 Số lượng cổ phần sở hữu: **X** cổ phần  
 Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: **X** cổ phần  
 Tổng số lượng cổ phần đại diện: **X** cổ phần

*(Quý Đại biểu đánh dấu vào ô Ý kiến lựa chọn theo từng Nội dung biểu quyết)*

<b>NỘI DUNG</b>	<b>Tán thành</b>	<b>Không tán thành</b>	<b>Không ý kiến</b>
<b>Nội dung 01:</b> Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 02:</b> Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá công tác SXKD năm 2019, định hướng năm 2020	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 03:</b> Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 04:</b> Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2020	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 05:</b> Thông qua Tờ trình về việc phân chia lợi nhuận và cổ tức năm 2019	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 06:</b> Thông qua Tờ trình về kế hoạch phân chia lợi nhuận và cổ tức năm 2020	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 07:</b> Thông qua Tờ trình về thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2019	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 08:</b> Thông qua Tờ trình về mức thù lao dự kiến năm 2020 của HĐQT, BKS và Thư ký Công ty	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 09:</b> Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 10:</b> Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị công ty	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

**Hướng dẫn:**

Đại biểu biểu quyết bằng cách lựa chọn **MỘT** trong các phương án: **Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến** cho từng nội dung biểu quyết.

Ngày 08 tháng 06 năm 2020

**ĐẠI BIỂU**

*(Ký và Ghi rõ họ tên)*





CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SAO VÀNG  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

**PHIẾU BẦU CỬ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
MÃ ĐẠI BIỂU: SRC. XXXXXX**

Họ và tên Đại biểu: NGUYỄN VĂN A  
Số lượng cổ phần sở hữu: X cổ phần  
Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: X cổ phần  
Tổng số lượng cổ phần đại diện: X cổ phần  
Tổng số lượng phiếu bầu: X phiếu bầu

Tôi đồng ý Bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016 - 2021 như sau:

STT	Họ và tên ứng viên	Bầu dồn đều phiếu (cho các ứng viên)	Số phiếu bầu (cho từng ứng viên)
1	Nguyễn Văn B	<input type="checkbox"/>	
2	Nguyễn Văn C	<input type="checkbox"/>	

**Hướng dẫn:**

- Đại biểu bầu tối đa cho 01 ứng viên.
- Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một ứng viên, ứng viên đại biểu đánh dấu vào ô "Bầu dồn đều phiếu" của ứng viên tương ứng.
- Nếu bầu một phần số phiếu cho một ứng viên, đại biểu ghi số lượng phiếu bầu cụ thể vào ô "Số phiếu bầu (cho từng ứng viên)" của ứng viên tương ứng.

Ngày 08 tháng 06 năm 2020

**ĐẠI BIỂU**

(Ký và Ghi rõ họ tên)



Số: /BB-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 08 tháng 06 năm 2020

DỰ THẢO

**BIÊN BẢN****CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020  
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SAO VÀNG****I. Thông tin về Công ty**

Tên Công ty: Công ty cổ phần Cao su Sao Vàng

Trụ sở chính: Số 231 Nguyễn Trãi, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

Mã số doanh nghiệp: 0100100625

Mã cổ phiếu: SRC, sàn giao dịch: HOSE

**II. Thời gian và địa điểm Đại hội**

Thời gian họp: 8 giờ 00 phút, Thứ Hai ngày 08/06/2020

Địa điểm họp: Hội trường tầng 3, Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng Số 231 Đường Nguyễn Trãi, P. Thượng Đình, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội.

**III. Thành phần tham dự**

Các cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông có quyền biểu quyết được Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt Danh sách người sở hữu chứng khoán ngày 14/05/2020.

Chủ tọa Đại hội: Ông Phạm Hoàng Sơn – Chủ tịch Hội đồng quản trị (HĐQT).

Thư ký Đại hội: Ông Phan Duy Phúc – Thư ký Công ty.

**IV. Chương trình và nội dung Đại hội****1. Bà Đỗ Thị Tuyết Mai – PTP.TCHC, trưởng Ban kiểm tra tư cách đại biểu, báo cáo việc đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của các cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông như sau:**

- Tại thời điểm ... giờ ... phút, đã có ... đại biểu tham dự đại hội trực tiếp, ... đại biểu ủy quyền đại diện cho ... cổ phần trên tổng số 28.063.368 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm ...%.
- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp và Điều 18 – Điều lệ Công ty, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Cao su Sao Vàng là hợp pháp và hợp lệ, đủ điều kiện để tiến hành.

**2. Ông Nguyễn Việt Hùng – TV. HĐQT, Tổng giám đốc Công ty khai mạc Đại hội.****3. Ông Phạm Hoàng Sơn – Chủ tọa Đại hội chỉ định:**

Ông Nguyễn Việt Hùng – TV. HĐQT, TGD tham gia đoàn chủ tịch

Ông Lâm Thái Dương – TV. HĐQT tham gia đoàn chủ tịch

Ông Phan Duy Phúc – Thư ký Công ty làm Thư ký Đại hội.

**4. Ông Phạm Hoàng Sơn – Chủ tọa Đại hội giới thiệu Danh sách Ban kiểm phiếu:**

1- Ông: Nguyễn Trung Hòa, TP. TCHC – Trưởng ban

2- Bà: Phạm Thị Trang, P. TCKT – Thành viên

3- Ông: Vũ Thanh Minh, P. TCHC – Thành viên

4- Ông: Nguyễn Việt Thắng, P. TCKT – Thành viên

Đại hội đã biểu quyết và thông qua Danh sách Ban kiểm phiếu, kết quả như sau:

- Số cổ đông có mặt là: ... cổ đông, tại thời điểm: ... giờ ... phút.



- Số cổ phần tán thành là: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ: ... số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.
- Số cổ phần không tán thành là: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ: ... số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.
- Số cổ phần không ý kiến là: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ: ... số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

#### **5. Đại hội thảo luận và thông qua Chương trình Đại hội.**

Đại hội đã biểu quyết và thông qua Chương trình Đại hội, kết quả như sau:

- Số cổ đông có mặt là: ... cổ đông, tại thời điểm: ... giờ ... phút.
- Số cổ phần tán thành là: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ: ... số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.
- Số cổ phần không tán thành là: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ: ... số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.
- Số cổ phần không ý kiến là: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ: ... số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

#### **6. Ông Phan Duy Phúc – Thư ký Công ty trình bày dự thảo Quy chế tổ chức và biểu quyết tại Đại hội.**

Đại hội đã biểu quyết thông qua quy chế tổ chức Đại hội như dự thảo, kết quả như sau:

- Số cổ đông có mặt là: ... cổ đông, tại thời điểm: ... giờ ... phút.
- Số cổ phần tán thành là: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ: ... số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.
- Số cổ phần không tán thành là: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ: ... số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.
- Số cổ phần không ý kiến là: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ: ... số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

#### **7. Ông Nguyễn Thanh Tùng – P.TGD, KTT Công ty trình bày Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019 của Công ty.**

Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng được kiểm toán độc lập bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC, ký ngày 20/02/2020. Theo đó Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kế thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

#### **8. Ông Phạm Hoàn Sơn – Chủ tịch HĐQT Công ty trình bày Báo cáo của HĐQT đánh giá công tác SXKD của Công ty năm 2019, định hướng năm 2020.**

#### **9. Ông Nguyễn Việt Hùng – Thành viên HĐQT, TGD trình bày Báo cáo đánh giá kết quả SXKD năm 2019, giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD 2020.**

#### **10. Ông Trần Minh Tuấn – Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019.**

#### **11. Ông Trần Minh Tuấn – Trưởng Ban kiểm soát đọc Tờ trình ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.**

Tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập

- Là đơn vị kiểm toán độc lập được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty đại chúng và tổ chức niêm yết.
- Là một trong những Công ty kiểm toán hàng đầu; có uy tín về chất lượng kiểm toán; có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm đảm bảo đáp ứng được yêu cầu chất lượng, phạm vi và tiến độ kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.
- Có chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán.



Lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập

- Ban Kiểm soát đề xuất lựa chọn 1 trong 3 Công ty kiểm toán độc lập sau thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 và soát xét Báo cáo tài chính định kỳ của Công ty như sau:

- o Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- o Công ty TNHH Kiểm toán VACO;
- o Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

## 12. Ông Nguyễn Thanh Tùng – P.TGD, KTT Công ty trình bày:

12.1. Tờ trình về việc phân chia lợi nhuận, cổ tức năm 2019.

### • Phân chia lợi nhuận và cổ tức năm 2019:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Vốn điều lệ của Công ty đến 31/12/2019	280.657.650.000
2	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm trước	6.332.021.464
3	Lợi nhuận phát sinh năm 2019	51.710.553.908
3.1	Thuế TNDN phải nộp (20%)	10.342.110.782
3.2	Các khoản trừ vào lợi nhuận sau thuế	298.749.750
3.3	Lợi nhuận còn lại	41.069.693.376
3.4	Trích các quỹ: Trong đó:	16.522.877.351
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%)	4.106.969.338
	- Quỹ đầu tư phát triển (30%)	12.320.908.013
	- Quỹ khen thưởng ban quản lý, điều hành	95.000.000
4	Lợi nhuận còn lại để chia cổ tức cho các cổ đông (3 = 2 + 3.3 - 3.4).	30.878.837.489
5	Cổ tức 2019: 8% vốn điều lệ bằng tiền mặt	22.450.694.400
6	Lợi nhuận còn lại chuyển năm sau	8.428.143.089

• Ủy quyền cho Hội đồng quản trị làm các thủ tục cần thiết với các cơ quan chức năng để tiến hành chia cổ tức cho các cổ đông theo quy định trong thời gian sớm nhất.

12.2. Tờ trình về kế hoạch phân chia lợi nhuận, cổ tức năm 2020.

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Giá trị SXCN theo giá cố định năm 1994	358
2	Giá trị SXCN theo giá thực tế	914,5
3	Doanh thu	916
4	Lợi nhuận trước thuế	21
5	Lợi nhuận sau thuế	16,8
6	Dự kiến chia cổ tức năm 2020	3% Vốn điều lệ trở lên

12.3. Tờ trình về thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2019.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua Mức thù lao năm 2019 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty như sau:

### • Thu nhập của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách:

- Thu nhập của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách tính theo kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty, tiền lương thực hiện theo chế độ Nhà nước và Công ty quy định. Tổng thu nhập của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2019 là: 299.200.000 đồng, bình quân 24.933.000 đồng/tháng.



- **Thù lao của Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, thành viên BKS:**

Đối tượng	Số người	Số tiền thù lao (đ/tháng)	Số tháng hưởng thù lao	Thành tiền
Chủ tịch HĐQT	01	5.000.000	12	60.000.000
Thành viên HĐQT	04	4.000.000	12	192.000.000
Thành viên BKS	02	2.500.000	12	60.000.000
<b>Cộng</b>				<b>312.000.000</b>

- **Thù lao của Thư ký Công ty:**

Đối tượng	Số người	Số tiền thù lao (đ/tháng)	Số tháng hưởng thù lao	Thành tiền (đồng)
Tổ trưởng	01	3.000.000	12	36.000.000

12.4. Tờ trình mức thù lao dự kiến Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2020.

- **Thu nhập của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách:**

Thu nhập của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách tính theo kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty, tiền lương thực hiện theo chế độ Nhà nước và Công ty quy định. Tổng thu nhập của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2020 tối đa không quá 30.000.000 đồng/tháng

- **Thù lao của Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, thành viên BKS:**

Đối tượng	Số người	Số tiền thù lao (đ/tháng)	Số tháng hưởng thù lao	Thành tiền
Chủ tịch HĐQT	01	5.000.000	12	60.000.000
Thành viên HĐQT	04	4.000.000	12	192.000.000
Thành viên BKS	02	2.500.000	12	60.000.000
<b>Cộng</b>				<b>312.000.000</b>

- **Thù lao của Thư ký Công ty:**

Đối tượng	Số người	Số tiền thù lao (đ/tháng)	Số tháng hưởng thù lao	Thành tiền (đồng)
Tổ trưởng	01	3.000.000	12	36.000.000
Thành viên	01	2.500.000	Tính từ thời điểm Công ty thực hiện Dự án	

### 13. Ông Lâm Thái Dương – Thành viên HĐQT Công ty trình bày:

Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; Quy chế quản trị Công ty.

- Thông qua việc sửa đổi Điều 29 Điều lệ Công ty năm 2019 về *Chủ tịch HĐQT*, Điều 35 Điều lệ Công ty năm 2019 về *Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc*, Điều 51 Điều lệ Công ty về *Con dấu*; Điều 54 Quy chế quản trị Công ty năm 2018 về *Bổ nhiệm người điều hành doanh nghiệp*.



- Thông qua toàn văn Điều lệ, Quy chế quản trị Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng đã sửa đổi. Dự thảo Điều lệ, Quy chế quản trị sau sửa đổi đã được công bố chi tiết và đầy đủ trên website Công ty tại địa chỉ: [www.src.com.vn](http://www.src.com.vn)
- Nội dung chi tiết các điểm sửa chữa, bổ sung Điều lệ, Quy chế quản trị Công ty được trình bày tại **Phụ lục** đính kèm Tờ trình. Bản Điều lệ, Quy chế quản trị mới được ban hành có hiệu lực ngay tại thời điểm được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng biểu quyết thông qua.

#### 14. Các ý kiến thảo luận và giải trình của Chủ tọa Đại hội.

Tiếp theo, Ông Phạm Hoàn Sơn điều hành Đại hội thảo luận các vấn đề cổ đông quan tâm

##### 14.2. Ý kiến thứ nhất:

- Đoàn Chủ tịch trả lời:

##### 14.3. Ý kiến thứ hai:

- Đoàn Chủ tịch trả lời:

#### 15. Đại hội đã Biểu quyết và kết quả kiểm phiếu biểu quyết như sau:

1) Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019:

Kết quả kiểm phiếu	Số lượng Cổ phần	Tỷ lệ (%)
Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết		
Số cổ phần tán thành		
Số cổ phần không tán thành		
Số cổ phần không ý kiến		
Số cổ phần không hợp lệ		

- Số cổ đông có mặt là: ... cổ đông, tại thời điểm: ... giờ ... phút.

#### Kết luận:

2) Tờ trình thông qua Thông qua Báo cáo của hội đồng quản trị đánh giá công tác SXKD năm 2019, định hướng năm 2020:

Kết quả kiểm phiếu	Số lượng Cổ phần	Tỷ lệ (%)
Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết		
Số cổ phần tán thành		
Số cổ phần không tán thành		
Số cổ phần không ý kiến		
Số cổ phần không hợp lệ		

- Số cổ đông có mặt là: ... cổ đông, tại thời điểm: ... giờ ... phút.

#### Kết luận:

3) Tờ trình thông qua Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020:

Kết quả kiểm phiếu	Số lượng Cổ phần	Tỷ lệ (%)
Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết		



Số cổ phần tán thành		
Số cổ phần không tán thành		
Số cổ phần không ý kiến		
Số cổ phần không hợp lệ		

- Số cổ đông có mặt là: ... cổ đông, tại thời điểm: ... giờ ... phút.

**Kết luận:**

4) Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2020:

Kết quả kiểm phiếu	Số lượng Cổ phần	Tỷ lệ (%)
Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết		
Số cổ phần tán thành		
Số cổ phần không tán thành		
Số cổ phần không ý kiến		
Số cổ phần không hợp lệ		

- Số cổ đông có mặt là: ... cổ đông, tại thời điểm: ... giờ ... phút.

**Kết luận:**

5) Tờ trình về việc phân chia lợi nhuận và cổ tức năm 2019:

Kết quả kiểm phiếu	Số lượng Cổ phần	Tỷ lệ (%)
Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết		
Số cổ phần tán thành		
Số cổ phần không tán thành		
Số cổ phần không ý kiến		
Số cổ phần không hợp lệ		

- Số cổ đông có mặt là: ... cổ đông, tại thời điểm: ... giờ ... phút.

**Kết luận:**

6) Tờ trình về kế hoạch phân chia lợi nhuận và cổ tức năm 2020:

Kết quả kiểm phiếu	Số lượng Cổ phần	Tỷ lệ (%)
Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết		
Số cổ phần tán thành		
Số cổ phần không tán thành		
Số cổ phần không ý kiến		
Số cổ phần không hợp lệ		

- Số cổ đông có mặt là: ... cổ đông, tại thời điểm: ... giờ ... phút.



**Kết luận:**

7) Tờ trình về thù lao Hội đồng quản trị, BKS, Thư ký Công ty năm 2019:

Kết quả kiểm phiếu	Số lượng Cổ phần	Tỷ lệ (%)
Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết		
Số cổ phần tán thành		
Số cổ phần không tán thành		
Số cổ phần không ý kiến		
Số cổ phần không hợp lệ		

- Số cổ đông có mặt là: ... cổ đông, tại thời điểm: ... giờ ... phút.

**Kết luận:**

8) Tờ trình về dự kiến thù lao Hội đồng quản trị, BKS, Thư ký Công ty năm 2020:

Kết quả kiểm phiếu	Số lượng Cổ phần	Tỷ lệ (%)
Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết		
Số cổ phần tán thành		
Số cổ phần không tán thành		
Số cổ phần không ý kiến		
Số cổ phần không hợp lệ		

- Số cổ đông có mặt là: ... cổ đông, tại thời điểm: ... giờ ... phút.

**Kết luận:**

9) Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty:

Kết quả kiểm phiếu	Số lượng Cổ phần	Tỷ lệ (%)
Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết		
Số cổ phần tán thành		
Số cổ phần không tán thành		
Số cổ phần không ý kiến		
Số cổ phần không hợp lệ		

- Số cổ đông có mặt là: ... cổ đông, tại thời điểm: ... giờ ... phút.

**Kết luận:**

10) Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị Công ty:

Kết quả kiểm phiếu	Số lượng Cổ phần	Tỷ lệ (%)
Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết		
Số cổ phần tán thành		



Số cổ phần không tán thành		
Số cổ phần không ý kiến		
Số cổ phần không hợp lệ		

- Số cổ đông có mặt là: ... cổ đông, tại thời điểm: ... giờ ... phút.

**Kết luận:**

**16. Ông Nguyễn Việt Hùng – Thành viên HĐQT Công ty trình bày tờ trình miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên HĐQT.**

Đại hội đã biểu quyết và thông qua Tờ trình miễn nhiệm, bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT:

- Số cổ đông có mặt là: ... cổ đông, tại thời điểm: ... giờ ... phút.
- Số cổ phần tán thành là: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ: ... số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.
- Số cổ phần không tán thành là: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ: ... số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.
- Số cổ phần không ý kiến là: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ: ... số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

**Kết luận:**

**17. Ông Nguyễn Trung Hoà – Trưởng Phòng TCHC Trình bày Quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT.**

Đại hội đã biểu quyết và thông qua Quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT:

- Số cổ đông có mặt là: ... cổ đông, tại thời điểm: ... giờ ... phút.
- Số cổ phần tán thành là: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ: ... số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.
- Số cổ phần không tán thành là: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ: ... số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.
- Số cổ phần không ý kiến là: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ: ... số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

**Kết luận:**

**18. Ông Lâm Thái Dương - Thành viên HĐQT công bố Danh sách ứng viên HĐQT**

Đại hội đã biểu quyết và thông qua Danh sách ứng viên HĐQT:

- Số cổ đông có mặt là: ... cổ đông, tại thời điểm: ... giờ ... phút.
- Số cổ phần tán thành là: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ: ... số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.
- Số cổ phần không tán thành là: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ: ... số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.
- Số cổ phần không ý kiến là: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ: ... số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

• **Kết luận:**

**19. Đại hội tiến hành bầu cử và kết quả như sau:**

Đại hội tiến hành bỏ phiếu bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016 - 2021 theo hình thức bầu đôn phiếu và bỏ phiếu kín.

❖ **Kết quả cụ thể như sau:**

+ Tổng số phiếu thu được ... phiếu, đại diện cho ... cổ phần, chiếm ...% số CP biểu quyết dự họp

+ Số cổ đông có mặt là: ... cổ đông, tại thời điểm: ... giờ ... phút.



- + Số phiếu hợp lệ: ..., đại diện cho: ... cổ phần, chiếm ...% số CP biểu quyết dự họp.
- + Số phiếu không hợp lệ: ..., đại diện cho: ... cổ phần, chiếm ...% số CP biểu quyết dự họp.

❖ **Kết quả bầu cử của ứng viên ... :**

Số phiếu tán thành: ..., đại diện cho: ... cổ phần, chiếm: ...% số CP biểu quyết dự họp.

**Như vậy, ông ... đã trúng cử Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng nhiệm kỳ 2016-2021.**

**V. Thông qua Biên bản, Nghị quyết và bế mạc Đại hội.**

**1. Ông Phan Duy Phúc – Thư ký đại hội trình bày dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội.**

❖ **Biên bản đã được thông qua tại Đại hội, kết quả như sau:**

- Số cổ đông có mặt là: ... cổ đông, tại thời điểm: ... giờ ... phút.
- Số cổ phần tán thành là: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ: ... số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.
- Số cổ phần không tán thành là: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ: ... số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.
- Số cổ phần không ý kiến là: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ: ... số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

❖ **Nghị quyết đã được thông qua tại Đại hội, kết quả như sau:**

- Số cổ đông có mặt là: ... cổ đông, tại thời điểm: ... giờ ... phút.
- Số cổ phần tán thành là: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ: ... số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.
- Số cổ phần không tán thành là: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ: ... số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.
- Số cổ phần không ý kiến là: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ: ... số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

**2. Ông Phạm Hoàng Sơn – Chủ tọa Đại hội tuyên bố bế mạc Đại hội.**

Đại hội kết thúc lúc ... cùng ngày. Biên bản này gồm có ... trang.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

**CHỦ TỌA**

**PHAN DUY PHÚC**

**PHẠM HOÀNH SƠN**



Số: /NQ-ĐHCD

Hà Nội, ngày 08 tháng 06 năm 2020

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT****ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020  
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SAO VÀNG**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCNVN thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2015;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng được Đại hội đồng cổ đông bất thường lần thứ nhất năm 2019 thông qua tại ngày 16 tháng 12 năm 2019
- Căn cứ vào Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên số: /BB-ĐHĐCD ngày 08/06/2020 của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng

**QUYẾT NGHỊ****Điều 1:** Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019 của Công ty.**Điều 2:** Thông qua Báo cáo HĐQT đánh giá công tác SXKD của Công ty năm 2019, định hướng năm 2020.**Điều 3:** Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020.**Điều 4:** Thông qua Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2020.

- Ban Kiểm soát đề xuất lựa chọn 1 trong 3 Công ty kiểm toán độc lập sau thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 và soát xét Báo cáo tài chính định kỳ của Công ty như sau:
  - o Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
  - o Công ty TNHH Kiểm toán VACO;
  - o Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

**Điều 5:** Thông qua Tờ trình về việc phân chia lợi nhuận và cổ tức năm 2019.**• Phân chia lợi nhuận và cổ tức năm 2019:**

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Vốn điều lệ của Công ty đến 31/12/2019	280.657.650.000
2	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm trước	6.332.021.464
3	Lợi nhuận phát sinh năm 2019	51.710.553.908
3.1	Thuế TNDN phải nộp (20%)	10.342.110.782
3.2	Các khoản trừ vào lợi nhuận sau thuế	298.749.750
3.3	Lợi nhuận còn lại	41.069.693.376
3.4	Trích các quỹ: Trong đó:	16.522.877.351
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%)	4.106.969.338
	- Quỹ đầu tư phát triển (30%)	12.320.908.013
	- Quỹ khen thưởng ban quản lý, điều hành	95.000.000
4	Lợi nhuận còn lại để chia cổ tức cho các cổ đông (3 = 2 + 3.3 - 3.4).	30.878.837.489
5	Cổ tức 2019 dự kiến chia 8% vốn điều lệ bằng tiền mặt	22.450.694.400
6	Lợi nhuận còn lại chuyển năm sau	8.428.143.089



Ủy quyền cho Hội đồng quản trị làm các thủ tục cần thiết với các cơ quan chức năng để tiến hành chia cổ tức cho các cổ đông theo quy định trong thời gian sớm nhất.

**Điều 6: Thông qua Tờ trình về kế hoạch phân chia lợi nhuận và cổ tức năm 2020.**

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Giá trị SXCN theo giá cố định năm 1994	358
2	Giá trị SXCN theo giá thực tế	914,5
3	Doanh thu	916
4	Lợi nhuận trước thuế	21
5	Lợi nhuận sau thuế	16,8
6	Dự kiến chia cổ tức năm 2020	3% Vốn điều lệ trở lên

**Điều 7: Thông qua Báo cáo về thù lao HĐQT, BKS, Thư ký Công ty năm 2019.**

• **Thu nhập của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách:**

- Thu nhập của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách tính theo kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty, tiền lương thực hiện theo chế độ Nhà nước và Công ty quy định. Tổng thu nhập của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2019 là: 299.200.000 đồng, bình quân 24.933.000 đồng/tháng.

• **Thù lao của Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, thành viên BKS:**

Đối tượng	Số người	Số tiền thù lao (đ/tháng)	Số tháng hưởng thù lao	Thành tiền
Chủ tịch HĐQT	01	5.000.000	12	60.000.000
Thành viên HĐQT	04	4.000.000	12	192.000.000
Thành viên BKS	02	2.500.000	12	60.000.000
<b>Cộng</b>				<b>312.000.000</b>

• **Thù lao của Thư ký Công ty:**

Đối tượng	Số người	Số tiền thù lao (đ/tháng)	Số tháng hưởng thù lao	Thành tiền (đồng)
Tổ trưởng	01	3.000.000	12	36.000.000

**Điều 8: Thông qua Tờ trình mức thù lao dự kiến HĐQT, BKS, Thư ký Công ty năm 2020.**

• **Thu nhập của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách:**

Thu nhập của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách tính theo kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty, tiền lương thực hiện theo chế độ Nhà nước và Công ty quy định. Tổng thu nhập của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2020 tối đa không quá 30.000.000 đồng/tháng

• **Thù lao của Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, thành viên BKS:**

Đối tượng	Số người	Số tiền thù lao (đ/tháng)	Số tháng hưởng thù lao	Thành tiền
Chủ tịch HĐQT	01	5.000.000	12	60.000.000
Thành viên HĐQT	04	4.000.000	12	192.000.000
Thành viên BKS	02	2.500.000	12	60.000.000
<b>Cộng</b>				<b>312.000.000</b>



• **Thù lao của Thư ký Công ty:**

Đối tượng	Số người	Số tiền thù lao (đ/tháng)	Số tháng hưởng thù lao	Thành tiền (đồng)
Tổ trưởng	01	3.000.000	12	36.000.000
Thành viên	01	2.500.000	Tính từ thời điểm Công ty thực hiện Dự án.	

**Điều 9: Thông qua việc Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; Quy chế quản trị Công ty.**

- Thông qua việc sửa đổi Điều 29 Điều lệ Công ty năm 2019 về *Chủ tịch HĐQT*, Điều 35 Điều lệ Công ty năm 2019 về *Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc*, Điều 51 Điều lệ Công ty về *Con dấu*; Điều 54 Quy chế quản trị Công ty năm 2018 về *Bổ nhiệm người điều hành doanh nghiệp*.
- Thông qua toàn văn Điều lệ, Quy chế quản trị Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng đã sửa đổi. Dự thảo Điều lệ, Quy chế quản trị sau sửa đổi đã được công bố chi tiết và đầy đủ trên website Công ty tại địa chỉ: [www.src.com.vn](http://www.src.com.vn)
- Nội dung chi tiết các điểm sửa chữa, bổ sung Điều lệ, Quy chế quản trị Công ty được trình bày tại **Phụ lục** đính kèm Tờ trình. Bản Điều lệ, Quy chế quản trị mới được ban hành có hiệu lực ngay tại thời điểm được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng biểu quyết thông qua.

**Điều 10:** Thông qua việc Miễn nhiệm và bầu bổ sung 01 Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2016-2021:

- Miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cao su Sao Vàng nhiệm kỳ 2016-2019 đối với Ông/Bà ..... kể từ ngày ..., căn cứ Đơn từ nhiệm ngày .....
- Thông qua việc bầu bổ sung Ông/Bà ..... làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng kể từ ngày ..... đến hết thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2016 – 2021 để đảm bảo cơ cấu, số lượng Hội đồng Quản trị theo Điều lệ Công ty

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thông qua toàn văn tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ngày 08/06/2020.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

**PHẠM HOÀNH SƠN**